

MINE

**Hướng dẫn
Cải thiện Truyền thông
trong các Chương trình
Giáo dục Phòng tránh Bom mìn**

NE!

MINI

S...!!



DA



**Hướng dẫn
Cải thiện Truyền thông
trong các
Chương trình Giáo dục Phòng tránh Bom mìn**

*(Bản dịch tiếng Việt được thực hiện
với sự đồng ý và cho phép của tác giả)*

***Bản dịch tiếng Việt do Dự án RENEW™ thực hiện
với sự tài trợ của UNICEF và VVMF***

**Nguyên tác:
A Guide to Improving Communication in Mine Risk Education
Programmes**

Trung tâm hoạt động phòng chống bom mìn nhân đạo Geneva (GICHHD) hỗ trợ các nỗ lực của cộng đồng quốc tế trong việc giảm thiểu các ảnh hưởng của mìn và vật liệu chưa nổ. Trung tâm cung cấp các hỗ trợ hoạt động và chú trọng đến các nghiên cứu và ủng hộ cho sự thực thi Công ước quốc tế về cấm mìn sát thương cá nhân.

Geneva International Centre for Humanitarian Demining

7bis, avenue de la Paix

P.O. Box 1300

CH-1211 Geneva 1

Switzerland

Tel. (41 22) 906 16 60

Fax: (41 22) 906 16 90

www.gichd.ch

info@gichd.ch

Hướng dẫn cải thiện kỹ năng truyền thông trong chương trình Giáo dục Phòng tránh Bom mìn, GICHHD, Geneva, tháng 3, 2004.

Dự án này được quản lý bởi Eric Filipino, Trưởng bộ phận Kinh tế-Xã hội

(e.fillipino@gichd.ch).

IBN 2-88487-022-9

© Trung tâm hoạt động phòng chống bom mìn nhân đạo Geneva

Những quan điểm được thể hiện trong ấn phẩm này là của Trung tâm hoạt động phòng chống bom mìn nhân đạo Geneva. Thiết kế và trình bày trong ấn phẩm này không phản ánh bất kỳ phát ngôn nào của Trung tâm liên quan đến tình trạng hợp pháp của bất kỳ quốc gia, lãnh thổ hay khu vực nào, hoặc các chính phủ, nhóm quân sự, hoặc sự phân định đường ranh giới của các quốc gia, lãnh thổ, hay khu vực đó.

Lời giới thiệu

Truyền thông được xem là hoạt động cơ bản trong giáo dục phòng tránh bom mìn và có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của chương trình. Với mong muốn không ngừng nâng cao hiệu quả của công tác truyền thông trong chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn, Dự án "Phục hồi Môi trường và Khắc phục Hậu quả Chiến tranh (RENEW™) đã phối hợp với Trung tâm phòng chống bom mìn nhân đạo Geneva (GICHD) và Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) giới thiệu tập tài liệu "Hướng dẫn cải thiện truyền thông trong các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn" để phục vụ cho công tác hoạch định, triển khai, đánh giá...chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn của các đối tác, các cán bộ, cộng tác viên trong dự án RENEW™ nói riêng và các chương trình GDPTBM khác có quan tâm.

Dự án RENEW trân trọng cảm ơn Trung tâm phòng chống bom mìn nhân đạo Geneva (GICHD) đã cho phép chuyển thể tài liệu này sang tiếng Việt. Cảm ơn Quỹ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc (UNICEF) và Quỹ Tương niệm cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam (VVMF) đã tài trợ cho việc dịch thuật và in ấn và giới thiệu tập tài liệu này. Chúng tôi hy vọng rằng đây sẽ là tài liệu tham khảo bổ ích cho các bạn trong nỗ lực hợp tác nhằm giảm thiểu tai nạn do bom mìn gây ra sau chiến tranh.

VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI DỰ ÁN RENEW™

103 Nguyễn Bình Khiêm, Đông Hà, Quảng Trị

ĐT: +84 53 858445; Fax: + 84 53 858442

Email: renewqt@dng.vnn.vn

Website: <http://www.landmines.org.vn>

Dự án RENEW™ là chương trình hợp tác giữa Quỹ Tương niệm Cựu chiến binh Mỹ tại Việt Nam (VVMF) và Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Trị nhằm " Phục hồi Môi trường và Khắc phục Hậu quả Chiến tranh"

Nội dung

1. Giới thiệu	1
Sự cần thiết của hướng dẫn	1
Nhớ đến triết lý của Machiavelli	2
Hướng dẫn này dành cho ai?	4
Các tiêu chuẩn quốc tế về phòng chống bom mìn	6
2. Truyền thông có hiệu quả: Những điều cơ bản	7
Chúng ta giao tiếp như thế nào?	7
Ai là đối tượng của giáo dục phòng tránh bom mìn?	8
Quá trình chấp nhận sự thay đổi hành vi	8
Nền tảng của một chiến lược truyền thông	9
3. Thiết lập mục tiêu truyền thông	11
Xây dựng những gì cần thiết	11
Xác định nhóm mục tiêu hàng đầu	11
4. Thông tin cần thiết để xây dựng chương trình truyền thông	13
Những nhận xét chung	13
Đừng làm một điều gì đó, hãy đứng đây	14
Làm thế nào để thu thập thông tin ta cần	16
Phân tích thông tin	19
5. Thiết kế các thông điệp	21
Các quy tắc cơ bản	21
Xây dựng thông điệp	22
Thử nghiệm thông điệp và tài liệu	23

6. Chọn phương tiện truyền thông	25
Truyền thông giữa các cá nhân	26
“Truyền thông nhỏ”	27
Truyền thông truyền thống	28
Truyền thông đại chúng	29
7. Tiếp cận truyền thông đại chúng	33
Làm việc với nhà báo	34
Các khía cạnh mới của vấn đề bom mìn	35
Vượt qua nỗi lo về truyền thông “không nằm trong dự định”	37
Là một người làm truyền thông tốt	37
Ưu thế của vận động pháp lý	38
8. Nào, hãy bắt đầu truyền thông	40
Hãy chắc chắn rằng mọi thứ đều hoạt động tốt	40
Bắt tay vào thực hiện truyền thông	43
Phụ lục	45
Phụ lục 1: Khảo sát Nhận thức - Thái độ - Hành vi - Niềm tin	46
Phụ lục 2: Hướng dẫn thảo luận nhóm	50
Phụ lục 3: Các nguồn thông tin được trích dẫn	57
Phụ lục 4: Trích dẫn các tiêu chuẩn phòng chống bom mìn quốc tế	59

Hướng dẫn này đã được cập nhật và sửa đổi từ nguyên bản *Cải thiện Truyền thông trong Chương trình Giáo dục Phòng tránh bom mìn, sổ tay hoạt động*, được viết bởi Jack Glattbach, Francoise Jaffré và Pamela Thomas.

Sự cần thiết của Hướng dẫn

Bom mìn và vật liệu chưa nổ (bom, đạn đã được sử dụng mà không nổ theo thiết kế) vẫn tiếp tục đe dọa cuộc sống của người dân ở nhiều nước trên thế giới. Các nước bị ảnh hưởng nhiều nhất bao gồm: Afganistan, Angola, Bosnia và Herzegovina, Campuchia, Colombia, Eritrea, Ethiopia, Iraq, Lào, Lebanon, Liên bang Nga (Chechnya), Sri Lanka và Việt Nam.

Mỗi năm, hàng ngàn nhân lực và hơn 250 triệu đôla Mỹ được huy động cho các hoạt động phòng chống bom mìn (các chương trình nhằm giảm thiểu tác động của bom mìn gây ra cho người dân). Tuy nhiên, hầu như chưa xác định được một hoạt động nhân đạo quốc tế hay phát triển nào với tầm vóc tương tự mà lại dành ít nguồn lực hay sự quan tâm đến các hoạt động truyền thông như là giáo dục phòng tránh bom mìn, đặc biệt là đối với một nhiệm vụ quan trọng của bất kỳ hoạt động phát triển nào - nhiệm vụ làm *thay đổi hành vi ứng xử của con người*. Trong ngữ cảnh này, đó chính là việc con người nhận thức được những hành vi an toàn trong môi trường nhiễm bom mìn.

Trong những năm 1990, đã từng có một nỗ lực truyền thông lớn xuất phát từ phòng trào toàn cầu vận động cấm sử dụng, tàng trữ và sản xuất mìn sát thương. Phong trào này đã dẫn đến sự ra đời của Công ước cấm mìn sát thương năm 1997 (còn được gọi là công ước Ôt-ta-oa) và những tiến triển lớn trong cơ chế và cấu trúc quốc tế của hoạt động phòng chống bom mìn.

Nhưng trên thực tế, ở cấp độ dự án, mối quan hệ giữa truyền thông và các chức năng rõ nét của hoạt động rà phá bom mìn vẫn rất lỏng lẻo. Rất ít chương trình phòng chống bom mìn có nhân viên truyền thông cố định hay thậm chí là có bộ phận truyền thông tương ứng trong kế hoạch công tác của họ. Người làm việc này thường là những cựu sỹ quan quân đội hay các cán bộ phát triển có kỹ thuật rất tốt nhưng lại có ít kinh nghiệm hoặc không tận tâm thực hiện truyền thông có hiệu quả.

Điều này đặc biệt chính xác ở những quốc gia mà nguồn lực dành cho hoạt động phòng chống bom mìn khan hiếm trong khi nhu cầu có thể là rất lớn. Một số ví dụ về các hoạt động truyền thông hữu ích thường diễn ra trong các chương trình dài hạn và được tài trợ đầy đủ, chẳng hạn như ở Kosovo và Campuchia.

Hoạt động tuyên truyền đã và đang phụ thuộc nhiều vào các tập tranh ảnh tuyên truyền và các cuốn sổ tay. Những phương tiện truyền thông này thường không thích hợp về lâu dài, nội dung phụ thuộc nhiều vào chữ viết (do vậy không thích hợp cho những nơi có tỷ lệ biết chữ thấp hay những nơi sử dụng nhiều ngôn ngữ) và đôi khi không dễ dàng giữa các nền văn hoá khác nhau. Có một số chương trình phát thanh đã và đang được sử dụng để tiếp cận đến các khu vực mà sóng phát thanh rất yếu. Các tài liệu in ấn thì được phân phát đến cho những người không biết chữ, hoặc phân phát đến những người sử dụng ngôn ngữ khác biệt hoặc thổ ngữ. Và nhiều chương trình truyền hình và phim ảnh chỉ có thể tiếp cận được người dân chủ yếu ở các trung tâm đô thị, hoàn toàn không bị ảnh hưởng gì bởi bom mìn.

Vì vậy, hướng dẫn này dựa trên nguyên tắc mà truyền thông mang tính sáng tạo sẽ không chỉ nâng cao tính hiệu quả của giáo dục phòng tránh bom mìn mà còn có tác dụng cải thiện chương trình phòng chống bom mìn tổng thể. Tài liệu này được cập nhật và bổ sung từ tài liệu: *Nâng cao kỹ năng tuyên truyền trong các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn, Sổ tay thực hành* của các tác giả Jack Glattbach, Francoise Jaffré và Pamela Thomas viết năm 2001. Tài liệu cũng đã xem xét việc đưa các tiêu chuẩn quốc tế về phòng tránh bom mìn trong khuôn khổ các tiêu chuẩn phòng chống bom mìn quốc tế do Liên Hiệp Quốc xuất bản.

Mặc dù vậy, song song với việc hàng triệu tấn mìn sát thương và vật liệu nổ vẫn còn trong lòng đất, các hoạt động cụ thể (và nguy hiểm) như rà phá bom mìn sẽ phải mất nhiều năm. Xa hơn nữa, phải trải qua vài thế hệ để thực hiện các nhiệm vụ phục hồi chức năng, chăm sóc nạn nhân bom mìn và gia đình họ, phục hồi nền kinh tế và nông nghiệp địa phương, khuyến khích các cộng đồng sống trong hoà bình và nhiều hoạt động khác nữa. Nhu cầu này đòi hỏi nhiều nỗ lực hành động hơn nữa nhằm lồng hoạt động phòng chống bom mìn vào những chương trình hỗ trợ và phát triển rộng lớn hơn.

Nhớ đến triết lý của Machiavelli

Một khi chúng ta đồng ý với nhau rằng hoạt động phòng chống bom mìn là một phần của các hoạt động phát triển toàn diện thì truyền thông cũng phải được coi là một bộ phận thiết yếu chứ không phải là một sự chọn lựa.

Cách đây vài thế kỷ, Machiavelli, (*Nhà triết học người Ý, 1469-1527-ND*) cho rằng:

" Không có gì khó thực hiện, dễ bị nghi ngờ về sự thành công và nguy hiểm hơn việc bắt đầu sắp xếp một trật tự mới cho mọi thứ. Người ta không thực sự tin vào một điều bất kỳ nào đó cho đến khi chính bản thân họ đã trải nghiệm thực tế về nó".

Tuy lời nhận xét uyên thâm đó ra đời đã lâu nhưng mãi gần đây các chương trình phát triển mới đưa vào một cách đầy đủ các hoạt động truyền thông hiệu quả. Sự thành công của "sản xuất lúa gạo thần kỳ" ở châu Á, của các chiến dịch phòng ngừa bệnh dịch toàn cầu, của các lò nhiệt tiết kiệm năng lượng và nhiều hoạt động khác nữa là những kết quả của công tác truyền thông hiệu quả cũng như các tiến bộ công nghệ.

Các nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng truyền thông nên được coi như là một *nhu cầu cơ bản của con người*. Con người nếu thiếu thông tin thì cũng sẽ bị suy nhược, thậm chí có thể tử vong giống như là khi họ bị thiếu nước uống hay thiếu thức ăn vậy.

Việc công nhận nhu cầu truyền thông mà chúng ta đang nói đến ở đây là một hoạt động rất con người. Truyền thông không hoàn hảo mà bình dân, gần gũi và sử dụng những từ ngữ đơn giản nhưng cũng rất phức tạp. Hãy nghĩ đến việc làm thế nào bạn có thể tác động đến hoạt động giao tiếp của bạn với người khác: bằng từ ngữ, bằng giọng nói, bằng ánh mắt, bằng cử chỉ điệu bộ, bằng thông điệp và bằng trang phục mà bạn mặc. Đồng thời, hãy nghĩ đến việc bạn làm thế nào để có thể thay đổi một số hành vi của chính bạn, chẳng hạn như quyết định tăng cường sức khỏe, ngừng hút thuốc, thay đổi công việc hay sử dụng một sản phẩm mới. Có khả năng là ngay trong lần đầu tiên bạn nghe thấy những hợp với điều bạn muốn làm từ các phương tiện thông tin đại chúng, bạn liền thay đổi hành vi của mình sau khi nói chuyện với bạn bè hoặc ai đó mà bạn tôn trọng.

Vì thế, hãy để chúng tôi nói rõ hơn về những gì chúng tôi muốn đề cập về truyền thông trong giáo dục phòng tránh bom mìn.

Truyền thông là quá trình chia sẻ thông tin và ý nghĩa bao gồm trong thông tin. Chúng ta có thể sử dụng truyền thông để thông báo cho mọi người biết về hiểm họa của bom mìn, để chỉ ra những hành vi an toàn và hướng dẫn các kỹ năng phòng tránh bom mìn an toàn. Chúng ta cũng có thể dùng truyền thông để khuyến khích các hành vi an toàn và kêu gọi sự ủng hộ của cộng đồng và các đại diện cộng đồng trong vấn đề này. Chúng ta cũng có thể sử dụng truyền thông để tạo ra các môi trường xã hội và pháp lý hỗ trợ cho giáo dục phòng tránh bom mìn.

Giáo dục phòng tránh bom mìn (trước đây được gọi là nhận thức an toàn về bom mìn) là cụm từ được sử dụng để mô tả những sáng kiến

nhằm tìm cách ngăn ngừa thương vong do bom mìn gây ra bằng cách khuyến khích các hành vi an toàn thông qua hoạt động cung cấp thông tin, giáo dục, truyền thông và liên lạc với cộng đồng. Do đó, nó có nhiều ý nghĩa hơn là chỉ đơn thuần nâng cao nhận thức. Giáo dục phòng tránh bom mìn là một trong những hoạt động thuộc về quy tắc mở rộng của hoạt động phòng chống bom mìn nhằm hạn chế tác động của bom mìn.

Nếu được triển khai một cách có hiệu quả, giáo dục phòng tránh bom mìn có thể thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng, hạn chế nguy cơ tử vong hoặc thương tích liên quan đến bom mìn và hỗ trợ việc rà phá, đánh dấu cũng như các hoạt động phòng chống bom mìn khác. Để làm được điều này, GDPTBM cần xác định mục tiêu một cách kỹ càng, cả về mặt các thông điệp và đối tượng tiếp cận. Trên thực tế, điều này không phải lúc nào cũng được tuân theo.

Hướng dẫn này dành cho ai?

Hướng dẫn này nhằm cung cấp cho những người thực hiện công tác giáo dục phòng tránh bom mìn và các trung tâm phòng chống bom mìn những gợi ý đơn giản nhưng thiết thực về việc làm thế nào để cải thiện kỹ năng truyền thông trong các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn.

Những người điều hành các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn có trách nhiệm trực tiếp đối với việc đảm bảo rằng tất cả các yếu tố bên trong và bên ngoài của truyền thông đều được phản ánh trong chiến lược tổng thể của chương trình. Điều này đòi hỏi sự ưu tiên chú ý và một ngân sách đầy đủ ngay từ ban đầu (mặc dù không nhất thiết phải có chuyên gia truyền thông thường xuyên). Người điều hành chương trình cũng chịu trách nhiệm vận động các nhà đại diện chính trị và tôn giáo cũng như duy trì mối liên lạc thường xuyên với họ và với các phương tiện thông tin đại chúng.

Người điều hành chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn phải hiểu rằng trách nhiệm của họ đối với truyền thông cũng quan trọng và trực tiếp như đối với việc quản lý vận hành chương trình, quản lý tài chính và nhân sự.

Các trung tâm hành động phòng chống bom mìn ít ra cũng nên đảm bảo các thông điệp và phương pháp tiếp cận truyền thông được điều phối trong phạm vi trung tâm và giữa các tổ chức thực hiện giáo dục phòng tránh bom mìn hay rà phá bom mìn. Các trung tâm này cũng có thể thực hiện đánh giá nhu cầu về giáo dục phòng tránh bom mìn trên phạm vi quốc gia. Nếu trung tâm phòng chống bom mìn có chuyên môn về truyền thông thì nên sử dụng vì lợi ích của tất cả các đối tác tham gia vào hoạt

động giáo dục phòng tránh bom mìn. Tương tự như những người điều hành chương trình, các trung tâm nên có đối thoại thường xuyên với chính quyền địa phương và trung ương cũng như các tổ chức thực hiện chương trình hoạt động phòng chống bom mìn và phát triển trong phạm vi quốc gia đó.

Tuy nhiên, một chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn có hiệu quả không chỉ phụ thuộc vào trách nhiệm của người điều hành chương trình hay của trung tâm phòng chống bom mìn. Những tác động thực tế, chính phủ, đại diện địa phương, cộng đồng và các phương tiện truyền thông nên cùng tham gia và được khuyến khích để nhận trách nhiệm về những phần việc mà họ cảm thấy có thể làm được.

Chính phủ: như đã thấy trong các chương trình phòng chống bệnh HIV/AIDS và các chương trình tăng cường sức khỏe khác, chính phủ và các quan chức chính phủ đóng vai trò quan trọng trong sự thành công đối với sự thay đổi hành vi. Nếu chính phủ không nhiệt tình và không tham gia, cộng đồng địa phương cũng sẽ có thái độ và hành động tương tự.

Các đại diện địa phương: chính quyền địa phương, những người đứng đầu cộng đồng và đại diện tôn giáo có thể hỗ trợ các hành vi an toàn phòng tránh bom mìn bằng cách quảng bá đến cộng đồng và bằng cách xây dựng chính sách và luật lệ của địa phương. Trung tâm phòng chống bom mìn nên thiết lập các mối quan hệ công việc tốt với các đại diện địa phương và nên mời họ tham gia thảo luận, lập kế hoạch và hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn.

Cộng đồng: dân cư địa phương nên đóng vai trò quan trọng nhất trong công tác giáo dục phòng tránh bom mìn. Người dân cần được tham gia vào từ đầu và được hỗ trợ để xây dựng một môi trường phòng tránh bom mìn an toàn. Những thảo luận về chương trình với các nhóm dân cư, các giáo viên và lãnh đạo cộng đồng và sự tổng hợp các ý kiến, nhu cầu từ cộng đồng sẽ giúp khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào chương trình. Những khuyến khích như trên xuất phát từ chương trình một cách thường xuyên là rất quan trọng đối với việc duy trì sự ủng hộ và công tác giáo dục.

Các phương tiện thông tin đại chúng có thể là liên minh quan trọng hàng đầu trong việc thúc đẩy giáo dục phòng tránh bom mìn. Chúng có thể giúp vận động sự ủng hộ của lãnh đạo chính quyền đề ra pháp luật và chính sách về bom mìn phù hợp. Chúng có thể cung cấp thông tin về những hoạt động tại các nước khác và đảm bảo có một kênh thông tin đều đặn về giáo dục phòng tránh bom mìn đến cộng đồng. Các phương tiện thông tin đại chúng thường tìm những câu chuyện thời sự hoặc các bài phỏng vấn ngắn. Một chương trình thông tin đại chúng nên có những

nỗ lực nhằm tạo sự trao đổi bàn luận thường xuyên với những người làm truyền thông chủ chốt, đảm bảo rằng họ đã đến vùng thực hiện chương trình và luôn có được thông tin đầy đủ về các hoạt động của chương trình. **Các mẫu tin ngắn thường kỳ có tác dụng giữ cho chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn luôn trong sự chú ý của công chúng.** Các phương tiện thông tin đại chúng vẫn có thể hỗ trợ thường xuyên cho chương trình mà hầu như không tính đến phí tổn vì bom mìn và các vật liệu nổ còn sót lại sau chiến tranh chính là các tin tức thời sự.

Các tiêu chuẩn hoạt động phòng chống bom mìn quốc tế

Các tiêu chuẩn hành động phòng chống bom mìn quốc tế (IMAS) hiện nay bao gồm các tiêu chuẩn liên quan đến giáo dục phòng tránh bom mìn.

Tổng cộng, có 7 tiêu chuẩn trong IMAS về giáo dục phòng tránh bom mìn như sau:

IMAS 07.11 Hướng dẫn quản lý hoạt động phòng tránh bom mìn;

IMAS 07.31 Công nhận các tổ chức và các hoạt động phòng tránh bom mìn;

IMAS 07.41 Giám sát các chương trình và dự án về phòng tránh bom mìn;

IMAS 08.50 Thu thập dữ liệu và đánh giá nhu cầu phòng tránh bom mìn;

IMAS 12.10 Lập kế hoạch cho các chương trình, dự án giáo dục phòng tránh bom mìn;

IMAS 12.20 Thực hiện các chương trình dự án giáo dục phòng tránh bom mìn;

IMAS 14.20 Đánh giá các chương trình, dự án giáo dục phòng tránh bom mìn.

Nên xem Tiêu chuẩn 07.11 đầu tiên trước sáu tiêu chuẩn và hướng dẫn còn lại.

Tham khảo ở Phụ lục 4 các trích dẫn tương ứng với các tiêu chuẩn.

"Các tổ chức viện trợ hiểu điều họ muốn nói nhưng thường không biết phải nói thế nào trong khi các phương tiện thông tin đại chúng biết cách phải nói điều đó như thế nào nhưng không phải lúc nào cũng hiểu vấn đề đó."

Adam & Harford (1999:79)

2

Truyền thông hiệu quả: Những điều cơ bản

Chúng ta truyền thông bằng cách nào?

Có nhiều cách khác nhau để truyền thông. Các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn hiệu quả cần sử dụng rất nhiều bước tiên hành, phương tiện và kỹ thuật truyền thông khác nhau. Cách thức truyền thông được sử dụng, thông điệp và ý nghĩa chuyển tải có thể khác nhau qua các nền văn hoá và hoàn cảnh khác nhau. Quá trình truyền thông có thể bao gồm đọc, viết và cả thảo luận, hỏi đáp, xem tivi hoặc nghiên cứu trong một lớp học. Các kỹ thuật bao gồm sử dụng âm thanh, vẽ mặt và sự chuyển động cơ thể.

Các phương tiện truyền thông là các kênh khác nhau mà chúng ta thường sử dụng để truyền thông. Chúng có thể được phân thành bốn loại chính:

Truyền thông giữa người với người hay giữa cá nhân với nhau

Loại hình này đòi hỏi sự trao đổi trực tiếp, mặt đối mặt, cho phép thực hiện hỏi đáp và rõ ràng về ngữ nghĩa. Nó tạo nên sự hiểu biết lẫn nhau. Truyền thông giữa các cá nhân bao gồm cả sự trao đổi giữa bạn bè, gia đình, thảo luận với các chuyên gia sức khỏe, các nhân viên y tế cộng đồng, các đại diện cộng đồng và tôn giáo, thầy lang, các tổ chức thanh niên phụ nữ, giáo viên, lãnh đạo công đoàn, công nhân phát triển, quan chức chính phủ, cha mẹ và giao tiếp giữa trẻ em với nhau.

Các phương tiện truyền thông nhỏ

Các phương tiện truyền thông nhỏ thường là những công cụ được sử dụng để hỗ trợ những sáng kiến truyền thông lớn hơn hoặc là để minh hoạ hoạt động truyền thông của con người với nhau. Chúng bao gồm tranh cổ động, băng cát-sét, tờ rơi, sổ tay, tranh trực quan, băng video, áo phông, huy hiệu, và việc sử dụng loa phóng thanh.

Các phương tiện truyền thông truyền thống

Phương tiện truyền thông truyền thống là các buổi biểu diễn nghệ thuật để minh hoạ và chuyển tải thông tin thông qua hình thức giải trí. Các buổi biểu diễn trực tiếp có thể tạo cơ hội đặc biệt cho sự

giao lưu những người biểu diễn và khán giả. Chúng bao gồm kịch, các loại hình sân khấu truyền thống, biểu diễn múa rối, kịch ngắn, kể chuyện, ca múa nhạc. Các phương tiện thông tin truyền thông thường là các loại hình truyền thông mang tính nghệ thuật được truyền từ đời này sang đời khác.

Các phương tiện thông tin đại chúng

Các phương tiện thông tin đại chúng cung cấp loại hình truyền thông một chiều và gián tiếp. Chúng bao gồm hệ thống phát thanh và truyền hình địa phương, quốc gia và quốc tế cũng như báo chí, tạp chí, truyện tranh, phim ảnh và các loại hình khác nơi nhiều người có thể tiếp cận được thông tin mà không cần sự liên lạc của các cá nhân.

Ai là đối tượng của giáo dục phòng tránh bom mìn ?

Giáo dục phòng tránh bom mìn có hiệu quả bao gồm truyền thông giữa các cá nhân, nhóm dân cư, nhóm khán giả khác nhau. Để đạt được hành vi an toàn phòng tránh bom mìn thì điều quan trọng là không chỉ cung cấp thông tin và hướng cộng đồng đến các hành vi an toàn mà còn tạo ra một môi trường ủng hộ các hành vi đó. Điều này có thể đòi hỏi hành lang pháp lý hỗ trợ các hành vi phòng tránh bom mìn hoặc là sự hỗ trợ về mặt chính trị trên phạm vi địa phương hay quốc gia.

Một chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn hiệu quả sẽ thường xuyên có ít nhất một nhóm đối tượng tiếp nhận sự tuyên truyền. Điều quan trọng là nhóm đối tượng này phải được xác định rõ ràng. Nhóm đối tượng đầu tiên và quan trọng nhất thường là nhóm dân cư đang đối mặt với nguy cơ bom mìn nhiều nhất. Nhóm thứ hai có thể là giáo viên hoặc các đại diện địa phương, những người sẽ khuyến khích các thành viên trong cộng đồng hướng đến các hành vi an toàn. Nhóm thứ ba có thể là các chính trị gia hoặc là các phương tiện thông tin đại chúng là những cầu nối để thúc đẩy những thay đổi trong chính sách, luật lệ nhằm tạo điều kiện khuyến khích các hành vi phòng tránh bom mìn.

Quá trình chấp nhận chuyển đổi hành vi

Vì mục tiêu của chúng ta là khuyến khích hướng đến hành vi phòng tránh bom mìn an toàn nên việc tìm hiểu tại sao và bằng cách nào người ta lại thay đổi những gì họ làm là rất quan trọng. Phần lớn nghiên cứu hành vi chỉ ra rằng chúng ta có phản ứng khác nhau đối với việc chấp nhận và quen với các hành vi mới. Theo nguyên tắc, chúng ta không đột nhiên

làm một việc mà trước đó ta chưa hề làm; chúng ta tìm hiểu và cân nhắc lợi ích của việc làm hay không làm điều đó. Chúng ta thường nhìn xung quanh xem có ai khác đang làm điều đó hay không và liệu bạn bè và cộng đồng của chúng ta có chấp nhận hành vi mới đó không. Nếu điều đó được xã hội chấp nhận, có giá trị và thực tế, chúng ta sẽ học được các kỹ năng để thực hiện hành vi mới đó và rồi có thể áp dụng vào cuộc sống của chính chúng ta. Sau đó, chúng ta sẽ đánh giá liệu có nên tiếp tục hành vi đó hay không. Dựa trên kinh nghiệm của mình, chúng ta có thể từ chối hành vi mới đó hoặc ngược lại khuyến khích người khác cùng làm theo mình.

Vì vậy, trọng tâm của một chiến lược truyền thông giáo dục phòng tránh bom mìn nên bao gồm:

- Cung cấp thông tin, sự đảm bảo và động viên cần thiết để cổ vũ cho các hành vi an toàn phòng tránh bom mìn;
- Xác định và thúc đẩy các hành vi phòng tránh bom mìn điển hình;
- Dạy các kỹ năng cần thiết và đảm bảo người học có thể sử dụng những kỹ năng mới;
- Tạo ra môi trường xã hội ủng hộ các hành vi an toàn;
- Thường xuyên ủng hộ khích lệ để duy trì các hành vi an toàn; và
- Khuyến khích mọi người truyền thông tin và những kỹ năng mới cho những người khác.

Đối với cộng đồng mà dự án của bạn muốn tiếp cận, bạn cần tìm hiểu các vấn đề sau:

- Các thông điệp có ích và thực tế nhất đối với họ;
- Những người mà họ tin cậy;
- Các kênh truyền thông mà họ yêu thích; và
- Họ muốn được tham gia vào hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn như thế nào.

Nền tảng của một chiến lược truyền thông

Điều quan trọng là có được một chiến lược truyền thông dựa trên các quy trình, kỹ thuật và kênh truyền thông phù hợp nhất đối với các nhóm đối tượng xác định. Nhưng không có một chiến lược truyền thông hữu hiệu chung cho mọi chương trình: các cách thức và kênh truyền thông khác nhau sẽ hướng đến các nhóm đối tượng khác nhau về độ tuổi, giới tính

tùy theo hoàn cảnh địa lý, chính trị, kinh tế và xã hội khác nhau và sẽ có tác động khác nhau đối với việc noi theo những hành vi an toàn. ***Điều phù hợp với nơi này có thể không phù hợp ở nơi khác.***

Mỗi chiến lược truyền thông nên dựa trên nghiên cứu kỹ lưỡng và được phát triển theo vùng địa lý, dân tộc và xã hội. Nó cũng nên là sự kết hợp nhiều cách thức và kênh truyền thông khác nhau và lặp lại các thông điệp nhiều lần.

Chiến lược truyền thông nên tập trung vào việc khuyến khích các hành vi an toàn bom mìn sao cho phù hợp với các tình huống cụ thể và nhận thức của người dân vào thời điểm hiện tại. Các hành vi được sử dụng tuyên truyền phải có tính khả thi. Việc vận động các hành vi mới nhưng không phù hợp về mặt kinh tế, chính trị, xã hội hay tôn giáo sẽ không mang lại lợi ích gì cả.

Cách hiệu quả nhất mà chúng ta chấp nhận hành vi mới là từ người khác, hoặc là trực tiếp qua cá nhân, hoặc là gián tiếp qua các phương tiện truyền thông. Cả hai cách này đều có thể được dùng để minh họa những người "như chúng ta" thực hành các hành vi phòng tránh bom mìn và khuyến khích thảo luận trong gia đình, bạn bè và cộng đồng.

Những nỗ lực thành công nhất nhằm đạt được các hành vi an toàn thường ***sử dụng rất nhiều liên lạc giữa các cá nhân, phương tiện truyền thông hiện đại và truyền thống.*** Chúng bao gồm những người thực hiện hành vi an toàn phòng tránh bom mìn, những người có ảnh hưởng ở địa phương, đại diện địa phương, mạng lưới phát thanh truyền hình, các chương trình tập huấn ở cộng đồng và quan trọng hơn cả là những khích lệ cộng đồng tham gia vào việc lập kế hoạch, thực hiện, giám sát và cải thiện hoạt động của chính họ.

Mặc dầu các kênh truyền thông giữa các cá nhân thường được sử dụng trong các chương trình nhưng những người thực hiện giáo dục phòng tránh bom mìn thường có xu hướng thích sử dụng những cộng tác viên được chương trình trả lương, hoặc các sản phẩm truyền thông như áo phông hay tranh cổ động. Ngược lại, kênh phát thanh và truyền hình rất có giá trị ở địa phương lại thường không được tận dụng đầy đủ.

3

Thiết lập mục tiêu truyền thông

Các chiến lược truyền thông nên dựa trên những hiểu biết tổng quát về việc làm thế nào để đem đến sự thay đổi hành vi với sự hiểu biết một cách chi tiết về hoàn cảnh địa phương.

Xây dựng những gì cần thiết

Bước đầu tiên trong một chiến lược truyền thông là phải chắc chắn về các mục tiêu truyền thông của bạn, chẳng hạn như:

- Có phải nhằm cung cấp nhận thức về các hiểm họa của bom mìn hay không?
- Có phải nhằm khuyến khích hành vi phòng tránh bom mìn cho những người đã ý thức được sự nguy hiểm của bom mìn hay không?
- Có phải nhằm khuyến khích các hành vi phòng tránh bom mìn cho nhóm người đang chịu nguy cơ tai nạn bom mìn hay không?

Ví dụ như, trong một trại tị nạn, những người tị nạn có thể hoàn toàn không nhận thức được sự đe dọa của bom mìn. Vì vậy, bước đầu tiên trong giáo dục phòng tránh bom mìn cho họ là nâng cao nhận thức của họ về sự nguy hiểm của bom mìn. Tuy nhiên, trong bối cảnh khác, hầu hết mọi người, trừ trẻ em, đều có thể đã nhận thức được sự nguy hiểm của bom mìn.

Hiểu biết và nhận thức về sự nguy hiểm của bom mìn và về hành vi an toàn không nhất thiết có nghĩa là có hành vi phòng tránh bom mìn. Ví dụ các mối nguy hiểm từ ma túy tổng hợp, lái xe say rượu, hút thuốc và béo phì, nói chung đều được biết đến song vẫn bị nhiều người phớt lờ đi. Vì thế, hãy kiên trì sự tập trung của bạn vào việc thay đổi hành vi.

Xác định nhóm mục tiêu hàng đầu

Sau khi xác định được các mục tiêu truyền thông, bạn cần xác định các nhóm mục tiêu quan trọng nhất mà bạn muốn tiếp cận và lý do tại sao. Thông thường, đây là những nhóm có nguy cơ bị tai nạn bom mìn nhiều nhất.

Hãy suy nghĩ thật kỹ. Đừng cho là trẻ em và phụ nữ luôn là nhóm có nguy cơ cao nhất giống như các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn thường làm. Trong nhiều trường hợp, nam giới có thể chiếm phần lớn tỷ lệ nạn nhân bom mìn.

Tương tự, có một giả thiết chung rằng các những người sắp bị tai nạn bom mìn thường không ý thức được mối đe dọa của bom mìn. Nghiên cứu cho thấy thực tế thường không phải vậy. Điều cần thiết là phải hiểu rõ lý do, cả lý do tiềm ẩn và lý do bề mặt về việc nạn nhân gặp tai nạn, đồng thời cũng tìm hiểu rõ nguyên nhân gì đã cản trở người ta tuân theo các hành vi an toàn. Những người có hành vi nguy hiểm liên quan đến bom mìn thường được chia thành 5 nhóm:

- **Nhóm chưa có nhận thức** (gồm những người không biết gì về mối nguy hiểm của bom mìn);
- **Nhóm thiếu thông tin** (gồm những người có hiểu biết về bom mìn nhưng không biết thế nào là hành vi an toàn);
- **Nhóm nhận thông tin sai** (gồm những người tiếp nhận thông tin sai lệch về các hành vi an toàn hay những người cho rằng họ hiểu biết tất cả về bom mìn);
- **Nhóm liều lĩnh** (gồm những người đã biết về các hành vi an toàn nhưng họ phớt lờ đi);
- **Nhóm chủ động** (gồm những người không có lựa chọn nào khác ngoài việc chủ động chấp nhận thực hiện các hành vi không an toàn).

Khi đã xác định được **cái gì** là cần thiết cho những **đôi tượng nào**, giờ đây bạn cần thêm một số thông tin quan trọng để bắt đầu lập chương trình cho các hoạt động truyền thông của mình.

4

Thông tin cần thiết để xây dựng chương trình truyền thông

Những nhận xét chung

Giáo dục phòng tránh bom mìn, cũng giống như bất kỳ các chương trình truyền thông khác, có sáu giai đoạn chính:

- Phân tích nhu cầu và nghiên cứu lựa chọn chiến lược;
- Sản xuất các thông điệp, tài liệu và kiểm nghiệm chúng;
- Lựa chọn các kênh truyền thông;
- Thực hiện chương trình;
- Đánh giá tính hiệu quả; và
- Phản hồi.

Chương này vạch ra sơ bộ những thông tin mà bạn cần để lập kế hoạch cho một chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn tổng thể và có mục tiêu xác định cũng như làm thế nào để thu thập các thông tin đó và một số gợi ý về việc phân tích thông tin.

Cũng như những hoạt động khác, việc lập chương trình cho một chiến lược truyền thông đòi hỏi phải có nguồn thông tin chính xác, sự phân tích tình huống kỹ càng và xây dựng một kế hoạch có tính thực tế về mặt tham gia của địa phương, thời gian và nguồn lực.

Trước khi tiến hành nghiên cứu, hãy xác định rõ những thông tin bạn yêu cầu và những câu trả lời bạn cần. Nghiên cứu tốt là điều rất quan trọng đối với chương trình của bạn nhưng đồng thời cũng có thể gây lãng phí thời gian và tiền bạc nếu không được thiết kế chính xác và không có mục tiêu rõ ràng. Nếu bạn đang thực hiện nghiên cứu trên quy mô rộng thì nên uỷ nhiệm cho những nhà nghiên cứu chuyên nghiệp thiết kế và đảm trách công việc đó. Tuy nhiên, nếu bạn hiểu rõ những thông tin mà bạn cần thì vẫn có những phương pháp thực hiện đơn giản và ít tốn kém nhưng chúng đòi hỏi phải mất nhiều thời gian và sự chuẩn bị đầy đủ. Hãy luôn nhận thức rõ khi thiết kế nghiên cứu thì nghiên cứu đó phải có phân tích kỹ càng. Đây là công việc đòi hỏi phải có thời gian. Đặt ra những câu hỏi nghiên cứu ngắn gọn và có trọng tâm. ***Và luôn chắc chắn rằng các thông tin xã hội học được thu thập theo độ tuổi và giới tính.***

GỢI Ý

Nếu bạn định sử dụng sóng phát thanh hoặc truyền hình, hãy nhớ kỹ sự khác nhau giữa cách nghe/nhìn của nam giới và phụ nữ. Ví dụ như, nếu bạn muốn hướng những thông điệp của mình đến đối tượng phụ nữ thì đừng lên lịch phát sóng các thông điệp vào sáng sớm hay lúc gần tối bởi thời gian này khán thính giả chính có thể là nam giới còn phụ nữ thì có khả năng bận rộn chuẩn bị nấu ăn. Hãy thay đổi lịch phát sóng để có thể tiếp cận đến tối đa lượng khán thính giả mục tiêu của bạn.

Đừng làm một điều gì đó, hãy đứng đấy!

Trước khi bắt tay vào thực hiện các hoạt động truyền thông, bạn cần nắm chắc tình hình. Đây là một số câu hỏi chính mà bạn cần phải trả lời. (Có thể bạn đã có được một số thông tin rồi, nhưng nếu chưa, một số gợi ý về các phương pháp tốt nhất được đưa ra để bạn sử dụng. Nội dung này sẽ được mô tả kỹ hơn trong các phần sau.)

Vấn đề là gì và ở đâu?

Hãy mở rộng các khả năng mà vấn đề xảy ra. Đừng chỉ tập trung vào mìn sát thương nếu sự đe dọa trên thực tế lại xuất phát từ những quả bom bi chưa nổ, đạn pháo hoặc lựu đạn (vật liệu chưa nổ). Hãy tìm hiểu xem loại bom mìn gì đang đe dọa người dân trong thực tế.

→ *Phương pháp sử dụng nghiên cứu: Khảo sát định lượng/Đánh giá nhanh*

Ai đang gặp nguy hiểm?

Xác định xem ai đang bị tử vong (theo độ tuổi, giới tính, nghề nghiệp) và lý do tại sao (các nạn nhân đang làm gì khi bị tai nạn?). Có phải tai nạn xảy ra do thiếu hiểu biết về bom mìn, thiếu thông tin về các hành vi an toàn, do liều lĩnh hay không có sự lựa chọn? Như đã nói ở trên, thường có sự nhầm lẫn về các nhóm đối tượng bị bom mìn đe dọa nhiều nhất.

→ *Phương pháp sử dụng nghiên cứu: Khảo sát cấp huyện.*

Những ai là nhóm đối tượng của truyền thông?

Khi tìm hiểu được nhóm đối tượng đang bị bom mìn đe dọa nghiêm trọng nhất, bạn mới có thể xác định được các nhóm đối tượng mục tiêu chủ yếu của truyền thông. Bạn cũng nên thu thập thông tin về các nhóm đối tượng khác (đối tượng cấp hai hay cấp ba) là những người ủng hộ và tạo động lực, khuyến khích các hành vi phòng tránh bom mìn cho nhóm đối tượng mục tiêu tuyên truyền.

→ *Phương pháp sử dụng nghiên cứu: Nghiên cứu định tính/Đánh giá nhanh*

Các đặc điểm của nhóm đối tượng mục tiêu là gì?

Bạn cần phải tìm hiểu theo độ tuổi và giới tính về các vấn đề:

- Họ có những kiến thức gì về bom mìn và các hành vi phòng tránh bom mìn?
- Thái độ của họ đối với bom mìn như thế nào?
- Những suy nghĩ sai lầm của họ về sự đe dọa của bom mìn là gì?
- Những hành vi tích cực của họ mà ta có thể làm cơ sở phát huy là gì?
- Những gì là cản trở đối với các hành vi phòng tránh bom mìn?
- Tầm quan trọng của hành vi phòng tránh bom mìn trong cộng đồng như thế nào?
- Nghề nghiệp chính của nhóm đối tượng mục tiêu là gì?
- Các nguồn thông tin đáng tin cậy chủ yếu là gì?
- Thói quen của đối tượng với các phương tiện truyền thông: ví dụ, họ có nghe đài không, nếu có thì ở kênh nào và vào giờ nào?
- Họ có đọc không? Nếu có, họ thường đọc gì?
- Trình độ văn hoá của nhóm đối tượng mục tiêu như thế nào?
- Các đối tượng mục tiêu thuộc về các nhóm xã hội và nhóm nghề nghiệp chủ yếu nào?

➔ **Phương pháp sử dụng nghiên cứu: Khảo sát nhận thức, thái độ, hành vi, tín ngưỡng (KAPB) (xem trang sau), thảo luận nhóm, hội thảo, đánh giá có sự tham gia của khu vực nông thôn.**

Các phương tiện truyền thông hiện có là gì?

Nếu tình hình thực tế cho phép sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng hoặc truyền thống, bạn cần xác định những nhóm người xem hoặc nghe cái gì và vào lúc nào. Bạn cũng cần tìm hiểu sở thích của các nhóm đối tượng mục tiêu về thể loại chương trình và phản ứng đối với chương trình đó. Điều này rất khác nhau giữa phụ nữ, đàn ông và thanh niên, nó cũng thường phản ánh nơi họ sinh sống (thành thị hay nông thôn), trình độ văn hoá và hoàn cảnh kinh tế.

Chương trình phát thanh thường là nguồn không được tận dụng đầy đủ trong các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn, đặc biệt là phát thanh địa phương. Nhưng một chương trình phát thanh sẽ chỉ có tác dụng nếu người ta có thể nghe được. Vì thế nếu bạn suy nghĩ về việc sử dụng

đài phát thanh, nên cố dành thời gian (và kinh phí, nếu có thể) để thu thập các thông tin về:

- **Chủ sở hữu đài phát thanh**, bao gồm cả sự tiếp cận đến các chương trình phát thanh giữa các nhóm đối tượng mục tiêu;
- **Lực lượng thính giả**: theo độ tuổi, giới tính, nhóm xã hội, dân tộc và thu nhập;
- **Cách thức nghe đài**: những chương trình được yêu thích của các nhóm đối tượng mục tiêu là gì, loại hình chương trình và thời gian nghe theo giới tính, độ tuổi, nhóm xã hội, dân tộc và thu nhập;
- **Hình thức phát sóng**: số lượng và loại hình các đài phát sóng, tần số phát, thời gian phát, ngôn ngữ sử dụng, độ bao phủ thông tin;
- **Tự do báo chí**: độ tin cậy của các đài phát sóng đối với các nhóm khán giả mục tiêu.

Đồng thời xác định loại hình truyền thông truyền thống tại nơi đang triển khai chương trình. Các đoàn kịch, rối ở địa phương có thể là một phương tiện hữu hiệu trong giáo dục phòng tránh bom mìn và phổ biến các hành vi phòng tránh bom mìn.

➔ *Phương pháp sử dụng nghiên cứu: Điều tra thính giả và độ phủ sóng.*

Thông tin về các chiến dịch hiện có

Quan sát những gì các chương trình khác đã làm - không chỉ đối với các chiến dịch giáo dục phòng tránh bom mìn mà còn đối với các hoạt động tương tự chẳng hạn như tuyên truyền phòng tránh HIV/AIDS.

Làm thế nào để thu thập những thông tin bạn cần

Không có những quy tắc khó và nhanh trong nghiên cứu - khoa học xã hội, những người làm công tác phát triển và truyền thông đã phát triển nhiều kỹ thuật và cách thức tiếp cận. Dưới đây là một số khả năng đã được chứng minh là phù hợp với các chiến dịch sức khỏe cộng đồng. Hãy nhớ rằng, bạn không cần phải tự mình thực hiện nghiên cứu - các trường đại học, các nhà nghiên cứu thị trường, nhân viên y tế và các người làm truyền thông có thể thực hiện nghiên cứu đó cho bạn. Đây có thể sẽ là một nhiệm vụ hợp lý cho các trung tâm hành động phòng chống bom mìn thực hiện điều phối, với những yêu cầu thông tin do bạn cung cấp.

Nghiên cứu thường được chia làm 2 loại: nghiên cứu **định lượng** (một số dạng khảo sát) và nghiên cứu **định tính** (nơi các ý kiến và sự nhận thức được ghi lại). Không nhất thiết phải thực hiện một trong hai hoặc cả hai

loại nghiên cứu này, nhưng cả hai kỹ thuật nghiên cứu đều có thể được sử dụng có hiệu quả.

➤ **Phương pháp nghiên cứu định lượng**

Khảo sát KAPB

Khảo sát Kiến thức, thái độ, hành vi và niềm tin (gọi tắt là KAPB) là một công cụ tiêu chuẩn trong thiết kế các chương trình tăng cường sức khỏe. Khảo sát này có áp dụng tối thiểu để đưa các nghiên cứu vào các phương tiện và kênh truyền thông mà có thể được sử dụng như là một công cụ lập kế hoạch trung tâm cho một chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn. Khảo sát KAPB dựa trên bảng hỏi gồm các câu hỏi nhiều lựa chọn, các câu hỏi đóng (trả lời có/không) và một số ít các câu hỏi mở. Kết quả khảo sát được thực hiện thống kê trên mẫu đại diện cho các nhóm đối tượng mục tiêu.

Ngoài việc cung cấp những phát hiện dựa trên những thống kê mang tính đại diện, khảo sát KAPB còn thiết lập nên một nền tảng cơ sở có thể được sử dụng để giám sát và đánh giá. Tuy nhiên, khảo sát KAPB cung cấp các thông tin mang tính chất giới hạn về hoàn cảnh, thường rất tốn kém cả về thời gian và tiền bạc. Nó đòi hỏi có sự phân tích thống kê, và có thể việc thu thập các mẫu thống kê tại các khu vực xung đột, nơi hầu như không có thông tin cơ sở, sẽ là rất khó khăn. Tuy nhiên, các chi phí khảo sát có thể được giảm đến mức tối thiểu bằng cách sử dụng các nghiên cứu hiện có và các tài liệu phụ nếu có thể, và có thể bằng cách lồng các câu hỏi của cuộc khảo sát này vào một cuộc điều tra gia đình có sẵn và đang được triển khai. (Xem Phụ lục 1 về một điều tra mẫu KAPB.)

Các khảo sát về độ phủ sóng của các phương tiện truyền thông

Khả năng một cuộc khảo sát về độ phủ sóng của các phương tiện truyền thông đang tồn tại là rất cao. Hầu hết các trung tâm truyền thông đại chúng đều có một số chỉ số về lượng khán thính giả hay bạn đọc và vùng phủ sóng nhằm đáp ứng yêu cầu pháp lý và các mục đích quảng cáo.

➤ **Phương pháp nghiên cứu định tính**

Một phần do những nhược điểm của phương pháp định lượng, các chương trình y tế thường sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính. Phương pháp nghiên cứu này thu thập thông tin về cảm xúc và biểu hiện của một số lượng không nhiều người tham gia trả lời câu hỏi, do đó các dữ liệu có được không thể định lượng dưới dạng các số học. Vì vậy cần phải xem xét cẩn thận khi tổng hợp kết quả nghiên cứu.

Ưu điểm chính của phương pháp định tính là ở chỗ chúng tạo ra đối thoại với những người tham gia, cho bạn biết người ta thực sự cảm thấy như

thế nào. Chúng cũng rất hữu ích trong việc thiết kế các công cụ điều tra khảo sát. Nhược điểm là chúng cần người có kỹ năng tốt để thực hiện, có thể tốn nhiều thời gian để chuẩn bị và phân tích và có thể gây khó khăn khi diễn giải các thông tin định lượng.

Thảo luận theo nhóm tập trung

Trong một nhóm thảo luận tập trung, một người chủ tọa hay điều hành sẽ hướng dẫn một số nhóm nhỏ (gồm khoảng 6-10 người) cùng có một số điểm tương đồng (độ tuổi, giới tính, trình độ học vấn, thành thị, nông thôn...) thông qua việc thảo luận một chủ đề lựa chọn để họ thoải mái nói lên suy nghĩ của mình. Các câu hỏi chính được thảo luận nên được xác định trước buổi thảo luận và người điều hành nên được nhắc nhở ghi lại các kết quả chính của cuộc thảo luận. Điều này sẽ hỗ trợ cho việc phân tích. *(Những hướng dẫn mẫu về thảo luận nhóm để áp dụng tại địa phương được trình bày trong Phụ lục 2).*

Thảo luận với những người cung cấp thông tin chính

Ngoài nhu cầu gặp gỡ với những người thực hiện công tác phòng chống bom mìn và các quan chức chủ chốt của chính quyền sở tại, bạn cần dành thời gian nói chuyện với các vị đại diện cộng đồng, các nhân viên y tế và người làm y tế khác tại cộng đồng như thầy lang, thầy bói vì họ đều có thể có những ý kiến đóng góp có giá trị. Bạn cũng sẽ phải thuyết phục sự chấp thuận và ủng hộ của họ đối với các sáng kiến giáo dục phòng tránh bom mìn của bạn vì điều này có thể rất cần thiết cho sự thành công của các sáng kiến phòng tránh bom mìn đó.

Hội thảo

Một hội thảo được tổ chức nhằm đạt được sự phối hợp giữa các phương tiện truyền thông và các đồng nghiệp làm công tác giáo dục phòng tránh bom mìn có thể dẫn đến việc thu thập được những thông tin quan trọng. Thông qua đó, giới truyền thông sẽ hiểu hơn các vấn đề và lĩnh vực chính trị hay tính nhạy cảm của chương trình. Trong khi đó, các đồng nghiệp sẽ có cơ hội thiết lập quan hệ với giới truyền thông, hiểu được cách thức làm việc của các nhà báo, đài phát thanh và tìm hiểu các cơ hội mà họ có thể khai thác. Hội thảo cũng có thể cải thiện hoạt động điều phối trong lĩnh vực giáo dục phòng tránh bom mìn nói riêng và công tác phòng chống bom mìn nói chung.

Khảo cứu các nguồn thông tin thứ cấp

Thường luôn sẵn có những nghiên cứu có liên quan có thể trả lời cho một số câu hỏi của bạn, thậm chí ngay cả trong các khu vực có xung đột, do các tổ chức viện trợ phát triển, các tổ chức nhân quyền, các trung tâm

ngiên cứu địa phương hay nơi khác, các hãng truyền thông hoặc các cơ quan của Liên Hiệp Quốc thực hiện.

Phân tích thông tin

Phần lớn các dữ liệu thô vẫn giữ nguyên hiện trạng, số liệu thô, được lưu trữ và dần bị lãng quên. Phân tích dữ liệu là một lĩnh vực đòi hỏi có chuyên môn. Ứng dụng và tiện ích của việc phân tích, thời gian cho việc phân tích và dạng kết quả đạt được sẽ phụ thuộc chủ yếu vào việc thiết kế khảo sát và phương pháp nghiên cứu. Ví dụ như, nếu bạn không tính đến các câu hỏi về tuổi, giới tính, nghề nghiệp hay trình độ học vấn trong thiết kế khảo sát, bạn sẽ không thể phân tích hay phân chia nhóm dữ liệu của bạn theo những biến số. Một dãy biến số hợp lý sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích hơn và làm xuất hiện những dạng thông tin hay hành vi cụ thể khác. Tuy nhiên, quá nhiều biến số lại có thể dẫn đến một mớ hỗn độn khó quản lý.

Khi bắt đầu phân tích, bạn hãy tìm kiếm các dạng kết quả. Ví dụ, một dạng kết quả phát sinh trong quá trình điều tra có thể là có một tỷ lệ cao những người có các hành vi nguy hiểm là các em trai ở độ tuổi từ 14 đến 17 tuổi, hoặc là toàn bộ dân làng tin rằng các giáo viên là nguồn thông tin về giáo dục phòng tránh bom mìn quan trọng nhất. Các mẫu thường trở nên rõ ràng một cách tương đối nhanh chóng. Nếu dạng kết quả chỉ tồn tại trong một cộng đồng cụ thể, bạn có lẽ không cần phải phân tích tất cả các câu hỏi hay toàn bộ bảng hỏi từ cộng đồng đó. Các mẫu tương tự thông thường vẫn đúng trên toàn bộ một quận/huyện hay một vùng nếu không bạn phải tìm các tình huống khác nhau giữa các cộng đồng khác nhau.

Khảo sát định lượng thường nhanh và dễ phân tích hơn so với khảo sát định tính nhưng lại cung cấp thông tin hạn chế hơn về các hành vi, niềm tin và động cơ hành động. Trong phân tích thông tin từ thảo luận nhóm hay hội thảo, nên tham khảo những ghi chép của người điều hành buổi hội thảo, bao gồm những vấn đề hoặc các ý kiến chủ đạo. Điều này đem đến cho bạn một cơ cấu phân tích. Phương pháp đánh giá sự tham gia tại vùng nông thôn và đánh giá nhanh cũng đem lại kết quả phân tích nhanh và tương đối dễ dàng.

Phương pháp định lượng, cụ thể là phương pháp thảo luận nhóm, sẽ có ích hơn khi kết quả điều tra được sử dụng để đối chiếu với những người tham gia trả lời câu hỏi.

Và cuối cùng, hãy tham khảo ý kiến của những người cùng thực hiện nghiên cứu về những phân tích của chính bạn. Bạn cũng có thể thuyết

phục các học giả địa phương hoặc những người ở các tổ chức khác giúp đỡ bạn.

Bây giờ, chúng ta sẽ nghiên cứu phân thiết kế các thông điệp.

5

Thiết kế thông điệp

Các quy tắc cơ bản

Khi bạn đã xác định được các vấn đề chính mà bạn muốn giải quyết, nhóm đối tượng mục tiêu, và những thông tin cụ thể họ cần, bước tiếp theo là thiết kế các thông điệp.

Việc xây dựng các thông điệp liên quan đến việc ra quyết định xây dựng thông điệp theo ba bước chính:

- Xác định những *khái niệm* thông điệp sẽ đem đến sự thay đổi hành vi như mong muốn;
- Lựa chọn phương pháp tiếp cận truyền thông; và
- Lựa chọn lời hình ảnh, nhạc hiệu ban đầu.

Quy tắc vàng cho mỗi chương trình là ở chỗ phải có một thông điệp tích cực - người xem cần cảm thấy rằng họ có thể thực hiện được hoạt động này và qua đó họ có thể cải thiện cuộc sống của bản thân và gia đình. Hãy thận trọng với thông điệp giáo dục phòng tránh bom mìn, thông điệp sai có thể dẫn đến hậu quả chết người.

Các thông điệp tuyên truyền phụ thuộc vào đối tượng mục tiêu, vào các hành vi động viên và các nhân tố có khả năng gây ảnh hưởng đến nhóm đối tượng mục tiêu để họ chấp nhận các hành vi chương trình hướng đến. Bạn sẽ phải xem xét các kết quả nghiên cứu của bạn thường xuyên nhằm đảm bảo rằng các thông điệp phù hợp hoàn cảnh văn hoá và xã hội.

Các thông điệp có giá trị nên làm được các điều sau:

- Củng cố các nhân tố chủ động;
- Giải quyết những hiểu nhầm và các vấn đề đối tượng chưa hiểu;
- Chỉ ra thái độ;
- Chỉ ra lợi ích của các hành vi được khuyến khích;
- Thúc dục các hành động cụ thể;
- Chỉ ra nơi tìm các dịch vụ được khuyến khích;
- Chỉ ra nơi tìm sự giúp đỡ nếu cần thiết;
- Chỉ ra những cản trở hoạt động.

Sáng tác thông điệp

Có rất nhiều sách hướng dẫn viết cho các phương tiện truyền thông như thế nào, viết quảng cáo như thế nào, làm thế nào để thuyết phục mọi người, làm thế nào để tiếp cận các đối tượng không biết chữ và thậm chí là về “dự án hỗ trợ truyền thông”.

Tuy nhiên, điều khá đơn giản là quyết định lớn nhất của bạn trong lĩnh vực này là bản thân bạn (hay người trong văn phòng của bạn) nên tự xây dựng các thông điệp hay là tìm kiếm sự trợ giúp từ bên ngoài. Trừ phi bạn may mắn là một nhân viên có khiếu bẩm sinh về biên tập, bạn nên tìm sự giúp đỡ về mặt chuyên môn. Việc viết cho truyền thông đại chúng là một kỹ năng khác hoàn toàn với việc viết báo cáo hàng tháng của bạn.

Và đừng bao giờ bỏ lơ kỹ năng viết. Ngay cả khi các thông điệp của bạn sẽ được thể hiện bằng tranh ảnh, âm thanh thì nền tảng của bất kỳ hoạt động truyền thông tốt nào cũng phải có kịch bản tốt.

Đặc trưng quan trọng của một kịch bản cho truyền thông tốt, bao gồm:

- Dùng từ ngữ và các ý tưởng đơn giản, bình dân và chính xác (dung từ ngữ “đao to búa lớn”, câu văn dài và cấu trúc ngữ pháp phức tạp chỉ làm đối tượng nhầm lẫn);
- Dùng các từ “thông thường” con người có thể hiểu được (không nên nói “25% dân số” trong khi bạn có thể nói “cứ 4 người thì có một người”);
- Thông điệp phải hấp dẫn, “bắt mắt”: tạo hứng thú là một phần quan trọng của truyền thông;
- Có liên quan;
- Có văn hoá.

Phẩm chất yêu cầu hàng đầu đối với một người soạn thảo thông điệp tốt trong lĩnh vực này là tạo ra một bản thảo trước, sau đó phát triển, kiểm tra, bổ sung thay thế và kiểm nghiệm. Nên đánh giá nhận xét của riêng bạn nhưng cũng đừng ngại đề nghị người khác nhận xét. Đặc biệt lưu ý đến những thông điệp hướng đến những người ở các nền văn hoá khác. Những gì có thể là bình thường, có ích hay lịch sự đối với bạn và bạn bè của bạn có thể gây khó chịu đối với những người có đời sống văn hoá khác biệt.

Thử nghiệm các thông điệp và tài liệu

Một trong những lỗi phổ biến nhất là bỏ qua những ý kiến và các kênh thông tin thử nghiệm, hoặc chỉ tiến hành thử nghiệm ngay trong nội bộ văn phòng của bạn mà không phải là giữa các đối tượng mà thông điệp hướng đến. Điều này có thể dẫn đến các thông điệp vô nghĩa hoặc có khả năng gây phản cảm về mặt văn hoá hoặc sản xuất những tài liệu mà nhiều người trong nhóm đối tượng mục tiêu không thể truy cập được. Ví dụ, các cuốn sách nhỏ thì có rất ít giá trị đối với những người không biết chữ, còn các chương trình truyền hình sẽ không có hiệu quả nếu nơi các đối tượng khán giả mục tiêu sinh sống lại không có điện.

Việc thử nghiệm phải được tiến hành trong nhóm các đối tượng mục tiêu. Nếu đối tượng mục tiêu là các nông dân nam giới, trẻ của một dân tộc cụ thể nào đó, việc thử nghiệm phải được tiến hành giữa những người này chứ không phải là giữa những người nông dân nam giới trẻ của một nhóm dân tộc khác sống gần văn phòng bạn.

Việc thử nghiệm nhằm mục đích áp dụng thử những ý tưởng, thông điệp và các chương trình thí điểm với một nhóm đại diện cho đối tượng mục tiêu và các đồng nghiệp trước khi hoàn chỉnh. Việc thử nghiệm có thể được tiến hành ở nhiều mức độ khác nhau với chi phí khác nhau và không nhất thiết phải tốn nhiều thời gian.

Tại sao phải thử nghiệm?

Tiến hành thử nghiệm là nhằm tìm hiểu xem liệu các thông điệp có được chuyển tải theo phương pháp đã dự kiến hay không và liệu khán giả có thích và hiểu các thông điệp hay không. Điều này giúp tiết kiệm thời gian và chi phí thông qua xác định và giải quyết vấn đề ở ngay giai đoạn đầu, đồng thời đưa người dân địa phương cùng tham gia góp ý cũng như cho họ biết có hoạt động như vậy đang diễn ra.

Hãy nhớ rằng: mục đích của việc thử nghiệm là nhằm đảm bảo rằng các thông điệp và tài liệu sẽ đem đến hiệu quả, và nếu cần thiết thì phải cải thiện chất lượng chứ không chỉ đơn giản là phê duyệt các thông điệp và tránh né các công việc tiếp theo.

Đồng thời hãy nhớ rằng: Mặc dù việc chia sẻ các thông điệp với các đồng nghiệp và các đối tác nhằm đảm bảo sự chính xác về mặt kỹ thuật nhưng cũng cần lưu ý những gì họ nghĩ hoặc hiểu từ các thông điệp có thể rất khác so với suy nghĩ và hiểu biết của các đối tượng hướng đến. Hãy sẵn sàng với tinh huống mà các đồng nghiệp bạn không thích các thông điệp

hay cho rằng các tài liệu không hề hấp dẫn nhưng các khán giả mục tiêu lại cho rằng chúng dễ hiểu, đáng tin cậy và phù hợp.

Bạn cần tìm hiểu những gì?

Việc kiểm nghiệm nhằm mục đích đảm bảo các thông điệp và tài liệu là:

- Có thể hiểu được;
- Được xã hội chấp nhận;
- Có liên quan với chủ đề;
- Hấp dẫn;
- Có tính thuyết phục.

Bạn thử nghiệm bằng cách nào?

Hãy luôn nhớ rằng các đối tượng mục tiêu là những người có nhận xét cuối cùng về những thông điệp của bạn, quy trình thử nghiệm bao gồm:

- Bắt đầu bằng việc hỏi ý kiến tư vấn của các đồng nghiệp địa phương ở ngay trong cơ quan bạn để kiểm tra các thông tin kỹ thuật;
- Thảo luận về các thông điệp và đưa ra các tài liệu đề xuất cho các chuyên gia trong các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn hay các dự án phòng chống bom mìn khác;
- Nếu thông điệp hay tài liệu do nam giới chuẩn bị thì cần có phụ nữ xem xét và ngược lại;
- Nếu cần có những thay đổi cho thông điệp, hãy thực hiện điều đó rồi sau đó thử nghiệm ý tưởng/thông điệp/tài liệu với các đối tượng mục tiêu, chẳng hạn như dùng hình thức thảo luận nhóm tập trung hay phỏng vấn cá nhân hay phỏng vấn nhóm. Nếu đối tượng được hướng đến đầu tiên là thanh niên trẻ ở vùng nông thôn, hãy thử nghiệm các thông điệp với một số lượng đại diện những thanh niên trẻ này. Nếu nhóm đối tượng hướng đến tiếp theo là những bà mẹ hay các giáo viên, hãy thử nghiệm thông điệp với họ;
- Nếu cần thiết, thực hiện những thay đổi dựa trên phản phản hồi của nhóm đối tượng mục tiêu và quay lại thực hiện quy trình này.

Với những thông điệp đã được thử nghiệm, bạn có thể bắt đầu chọn kênh truyền thông.

6

Lựa chọn kênh truyền thông

Bạn cần chọn các kênh truyền thông sao cho phù hợp nhất với nhóm đối tượng mà bạn muốn tiếp cận. Truyền thông như thế nào và về cái gì sẽ tùy thuộc vào các tình hình cụ thể (hồ sơ mô tả) của nhóm khán giả mục tiêu, vào kiến thức mà họ có, các kênh truyền thông họ tiếp cận được và nguồn thông tin họ tin cậy hay cho là quan trọng.

Trong việc lựa chọn loại hình hoặc kênh truyền thông phù hợp, cần đảm bảo rằng những người mà bạn muốn tiếp cận có khả năng:

- tiếp cận được loại hình hoặc kênh truyền thông đó;
- hiểu một cách dễ dàng;
- tin vào nó;
- tin tưởng kết quả.

và phương tiện truyền thông đó phù hợp với thông điệp.

Meechai Viravaidhaya, người hoạch định thành công chiến dịch kế hoạch hoá gia đình ở Thái Lan, đã đúc kết kinh nghiệm lựa chọn kênh truyền thông rằng: "Người ta hỏi chúng tôi làm thế nào để quyết định sử dụng phương tiện truyền thông nào đó. Câu trả lời là: đơn giản thôi, nếu nó có sẵn và chúng tôi có thể trang trải được thì chúng tôi sẽ dùng nó." Họ thậm chí đã chuyển tải các thông điệp lên cả những chiếc vỏ của các hộp diêm.

Bạn cũng nên lưu ý rằng việc **lặp lại các thông điệp** là cần thiết cho truyền thông có hiệu quả, đây là một quá trình mang tính "hữu cơ". Người ta có thể dễ dàng bỏ qua chỉ một thông điệp "diện rộng" khi nó chỉ được phát một lần, ngay cả khi nó được phát trên tất cả các phương tiện truyền thông hiện có. Nếu bạn nghi ngờ điều này, chỉ cần lưu ý xem các chương trình quảng cáo hiện đại vận hành như thế nào: thông điệp đơn giản, ấn tượng mạnh được lặp đi lặp lại thường xuyên trong phạm vi ngân sách của nhà quảng cáo cho phép.

Nhưng bạn cũng nên **điều chỉnh các thông điệp** theo tiến độ của chương trình. Không nên chỉ đưa ra một thông điệp nhiều lần đến mức độ gây nhàm chán cho mọi người. Lên kế hoạch các thông điệp sao cho khớp với các chu kỳ của chương trình: bạn sẽ thường bắt đầu với những thông điệp "khẩn cấp" rồi sau đó phát triển dần thành các thông điệp hướng dẫn người ta "nên làm gì trong một bãi mìn", về đánh dấu, điều tra khảo sát

và rà phá, về phục hồi nông nghiệp trong các làng mạc, về các dịch vụ chăm sóc và phục hồi chức năng, về các mối quan tâm đến quyền lợi chính trị, kinh tế của cộng đồng bị nhiễm bom mìn.

Tất nhiên, các hoạt động truyền thông cần phải được giám sát và sử dụng những phản hồi để giữ các hoạt động truyền thông phù hợp với mục tiêu tổng thể. Đây chính là việc làm được mong chờ từ phía người quản lý chương trình, bên cạnh tất cả các hoạt động khác của chương trình mà họ chịu trách nhiệm. Cũng như rà phá bom mìn, hỗ trợ nạn nhân, công tác truyền thông giáo dục phòng tránh bom mìn không phải là phép màu mà chủ yếu dựa vào các nỗ lực, nguồn lực và sự quản lý.

Dưới đây là một số hướng dẫn về ưu và nhược điểm của một số phương tiện truyền thông.

Truyền thông giữa các cá nhân

Truyền thông giữa các cá nhân là truyền thông giữa mọi người, một trong những phương tiện hữu hiệu nhất để thúc đẩy thay đổi hành vi. Một khi được làm tốt, nó sẽ cung cấp các thông tin liên quan với sự tin cậy cao, tạo cơ hội cho thảo luận các chủ đề nhạy cảm và mang tính cá nhân, đồng thời cho phép có sự phản hồi nhanh các ý kiến, thông điệp đưa ra và thói quen. Truyền thông giữa mọi người là phương tiện giáo dục chính thức và không chính thức chủ yếu trong việc dạy và khuyến khích việc sử dụng các kỹ năng mới cũng như giúp các cá nhân và cộng đồng tham gia vào các hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn.

Những hạn chế của hình thức tuyên truyền này là rất mất thời gian, chi phí liên lạc trên đầu người cao, về cơ bản chỉ tiếp cận đến một số ít các cá nhân và đòi hỏi có tập huấn kỹ năng chuyên môn và sự hỗ trợ của người làm truyền thông.

Truyền thông giữa các cá nhân có thể gồm nhiều dạng. Một số loại hình hữu ích nhất đối với giáo dục phòng tránh bom mìn như sau:

- Tuyên truyền tại cộng đồng có thể bao gồm hội họp, thảo luận với nhóm;
- Những người rà phá bom mìn thảo luận về sự nguy hiểm của bom mìn với dân làng;
- Nạn nhân bom mìn nói về sự cần thiết của chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn;
- Giáo viên, nhân viên y tế và lãnh đạo địa phương tuyên truyền giáo dục phòng tránh bom mìn đến cho trẻ em và người dân;

-
- Những người phụ trách chương trình kêu gọi các chính trị gia và giới lãnh đạo ủng hộ hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn.

(Xem Chương 7. Sử dụng phương tiện thông tin đại chúng)

"Các phương tiện truyền thông nhỏ"

Những điểm mạnh của các phương tiện truyền thông nhỏ là ở chỗ chúng cung cấp thông tin chuẩn và chính xác dưới hình thức thuận tiện và có thể tái sử dụng như các công cụ hỗ trợ trực quan trong các buổi hội thảo, thảo luận hay dạy học. Chúng thu hút sự chú ý và có thể được phổ biến đến những vùng mà phương tiện thông tin đại chúng không tiếp cận được. Tuy nhiên, tình trạng phổ biến là các phương tiện truyền thông hỗ trợ này không được sử dụng song song với các hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn khác và vì vậy chúng không có nhiều ý nghĩa và tác động đối với khán giả mục tiêu.

Các nghiên cứu cho thấy rõ rằng tập tranh ảnh, tờ rơi, sổ tay và bộ tranh tuyên truyền trực quan thường có thời hạn sử dụng giới hạn, không hiệu quả về độ bền sử dụng. Việc sản xuất và phân phối các sản phẩm truyền thông nói trên rất tốn kém, có tuổi thọ ngắn và đòi hỏi có tập huấn để thiết kế và sản xuất. Tập huấn cũng được cần được tổ chức nhằm hướng dẫn sử dụng chúng một cách có hiệu quả. Mặc dù kinh nghiệm cho thấy hàng đống các tài liệu tuyên truyền này vẫn nằm trong kho và không được phân phát nhưng những người làm truyền thông vẫn thường bị hấp dẫn bởi sự dễ dàng trong sản xuất và khả năng kiểm soát (lập kế hoạch) truyền thông. Thường thì, các tài liệu này được dùng để ám chỉ rằng chương trình "vẫn đang thực hiện công việc".

Tranh ảnh cổ động bên ngoài có vẻ ổn, nhưng ... bạn cần ý thức được rằng chúng là phương tiện truyền thông kém hiệu quả nhất, đặc biệt là khi được sử dụng cho đối tượng người nghèo và những người có khả năng đọc viết hạn chế.

Nếu bạn buộc phải dùng chúng, tranh ảnh cổ động, tờ rơi và bộ tranh trực quan phải có mục đích cụ thể và được lồng ghép cẩn thận vào các hoạt động của cộng đồng dân cư. Chúng có thể được thiết kế để hỗ trợ cho một thông điệp chủ yếu và nhằm đưa ra nhắc nhở thường xuyên về thông điệp đó. Cũng có thể là chúng được thiết kế nhằm làm cho sự hiểu biết về các thông điệp thông qua truyền thông giữa các cá nhân dễ dàng hơn. Do chi phí để sản xuất bộ tranh tuyên truyền trực quan và các tài liệu hỗ trợ trực quan khác có thể khá cao nên có khuynh hướng chỉ thiết kế một bộ mẫu dùng cho một số nhóm dân cư và một số tình huống. Những bộ mẫu

này cần phải phù hợp với tình hình địa phương nếu muốn chúng thực sự có hiệu quả.

Các phương tiện truyền thông truyền thống

Biểu diễn văn nghệ lưu động thường được sử dụng trong các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn. Khi được thực hiện tốt, việc biểu diễn văn nghệ có thể thu hút sự tham gia của nhiều người và hiệu quả. Ví dụ như ở Kôsovo, một người cựu tuyên truyền viên phòng tránh bom mìn của Hội chữ thập đỏ, từng là diễn viên sân khấu, đã chuyển thể rất thành công tác phẩm "Little Red Riding Hood" (rất nổi tiếng trong nền văn hoá bản địa) thành một vở kịch giáo dục phòng tránh bom mìn cho trẻ em. Tuy nhiên, trong một số trường hợp khác, công việc tương tự có khuynh hướng biến thể thành trò hề, ví dụ như làm cho một vụ nổ mìn trở thành một sự kiện hài hước. Cần có sự chú ý và đánh giá đúng với vấn đề này.

Những điểm mạnh của phương tiện truyền thông truyền thống là ở chỗ chúng mang tính giải trí và thu hút được sự chú ý của người dân. Các phương tiện truyền thông truyền thống thường đặt các thông điệp và tình huống vào các hoàn cảnh quen thuộc, sử dụng từ lóng và biệt ngữ, sử dụng người có khả năng ở địa phương và thu hút sự tham gia của cộng đồng và có khuynh hướng tự duy trì hoạt động với chi phí thấp hoặc miễn phí. Chúng cũng có thể được sử dụng để cung cấp thông tin, thái độ mới nhằm kích thích thảo luận về giáo dục phòng tránh bom mìn giữa các gia đình, giữa bạn bè và giữa những người hàng xóm trong cộng đồng.

Các phương tiện truyền thông truyền thống cũng có thể giải quyết một số vấn đề được cho là quá nhạy cảm. Ví dụ, loại hình kịch và múa rối truyền thống đã thành công khi được sử dụng để nói về các hành vi tình dục an toàn trong chương trình phòng chống HIV/AIDS và các vấn đề ngược đãi trẻ em. Trong giáo dục phòng tránh bom mìn, kịch được sử dụng để khuyến khích trẻ em hỗ trợ lẫn nhau hiểu biết về các hành vi phòng tránh bom mìn.

Nhưng cũng giống như truyền thông hỗ trợ, truyền thông truyền thống chỉ tiếp cận được một nhóm đối tượng tương đối nhỏ và khó mà đảm bảo và giám sát thường xuyên sự chính xác của các thông điệp, đặc biệt là giữa các nền văn hoá và ngôn ngữ khác nhau.

Phương tiện thông tin đại chúng

Phát thanh

Nếu bạn định sử dụng radiô hoặc ti vi để tuyên truyền các thông điệp giáo dục phòng tránh bom mìn, hãy nhớ các quy tắc chung sau:

- Sử dụng thông điệp ngắn và súc tích - đừng làm cho khán thính giả bối rối với quá nhiều thông tin;
- Dùng ngôn ngữ đơn giản, đi thẳng vào vấn đề;
- Đưa ra các lời khuyên cụ thể và thực tế;
- Sắp xếp thông tin rõ ràng và có logic;
- Lặp lại các thông tin đó.

Nếu nguồn lực hạn chế, hãy nhớ rằng người ta thích nghe một vài đoạn thông điệp truyền thông ngắn hơn là một chương trình toạ đàm 30-60 phút về bom mìn. Bạn cũng có thể phát sóng chương trình miễn phí, nếu không hãy cân nhắc việc cung cấp các trang thiết bị cho đài phát thanh truyền hình địa phương nhằm xây dựng năng lực cho họ.

Có rất nhiều loại hình khả thi cho chương trình phát thanh/truyền hình cho giáo dục phòng tránh bom mìn. Sau đây là một số ví dụ:

Đoạn thông điệp ngắn: khoảng 30 giây đến 2 phút

Sử dụng hội thoại hoặc phỏng vấn để nêu lên một thông điệp đơn giản, kết hợp với nhạc hiệu gây chú ý. Phát thanh viên nên đọc lại lời tuyên truyền vào cuối đoạn thông điệp ngắn.

Tiểu phẩm ngắn: khoảng 1-3 phút

Có một thông điệp chính và một thông điệp phụ trong kịch bản cho 2 hoặc 3 nhân vật. Nâng cao tính giải trí và đừng bao gồm quá nhiều thông tin.

Phỏng vấn: 2-5 phút

Các thông điệp mà bạn định chuyển tải phải rõ ràng, nên có tối đa là 2 hoặc 3 thông điệp chính và phóng viên nên nhắc lại chúng vào cuối chương trình.

Kịch truyền hình

Có thể lồng các chủ đề về sức khoẻ và vấn đề xã hội vào các vở kịch truyền hình. Điều này có thể thu hút được số lượng lớn công chúng. Việc của bạn không phải là viết các kịch bản mà là tư vấn cho người viết kịch

bản về nội dung và dạng hành vi mà chương trình bạn muốn khuyến khích.

GỢI Ý

Nếu bạn được phỏng vấn trên truyền hình:

- **Nhìn thẳng vào máy quay hoặc người phỏng vấn.**
- **Ngồi yên: đừng lắc lư.**
- **Đừng đùa.**
- **Đừng mặc áo kẻ caro, nên mặc áo sơ mi màu xanh.**
- **Liệt kê ra 3, 4 hoặc 5 điểm chính về những gì bạn muốn nói. Và phải chắc chắn là bạn làm được.**

Radiô

Radiô có lẽ là phương tiện truyền thông bị lãng quên trong hầu hết các chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn. Tuy nhiên nó tiếp cận đến một lượng khán giả rộng nhất so với các phương tiện truyền thông khác. Ước tính cứ 1.000 người thì có 94 máy radiô ở các nước kém phát triển nhất. Con số này gấp 10 lần số tivi hay số báo chí phát hành hàng ngày hiện có. Bom mìn thường hay được tìm thấy ở các cộng đồng nông thôn, một số ở các vùng hẻo lánh nên bạn hãy chú ý kiểm tra đầy đủ mức độ tiếp cận của kênh phát thanh.

Các chương trình phát thanh dựa trên các chương trình và các vở kịch truyền thống thường có chi phí thấp, nhanh và dễ thực hiện. Nghe đài thường là hoạt động nhóm. Điều này khuyến khích thảo luận về các vấn đề mang tính giáo dục sau khi nghe chương trình phát thanh. Đây là một giai đoạn quan trọng trong quá trình thay đổi hành vi.

Tuy nhiên, đài phát thanh thường không phù hợp với việc dạy các kỹ năng mới và cũng không phù hợp với các thông điệp nhạy cảm trong một số nền văn hoá, kể cả một số các thông điệp giáo dục phòng tránh bom mìn cần có sự thảo luận và minh hoạ. Ngoài ra, còn có một số các lĩnh vực nhạy cảm khác có lẽ tốt nhất là nên được truyền thông qua việc sử dụng truyền thông truyền thống. Nhìn chung, đây là một vấn đề mang tính chất cảm quan do con người quyết định. Tuy nhiên, thông tin có được từ hội thảo cộng đồng, từ các giáo viên hoặc từ việc đi thăm những đội giáo dục phòng tránh bom mìn, nên được thường xuyên củng cố thông qua đài phát thanh, truyền hình địa phương hoặc các phương tiện truyền thông khác.

Báo chí

Báo chí thường có xu hướng tiếp cận những đối tượng có hiểu biết tương đối và học vấn ở các nước đang phát triển. Đây dường như không phải là cách nhanh nhất so với phát thanh hoặc truyền hình để hướng tới quần chúng. Nhưng báo chí có những lợi thế nhất định về việc tình trạng ổn định, mang nhiều thông tin, và thường có hiệu lực hơn so với các phương tiện truyền thông khác. Các loại hình truyền thông khác thường tận dụng những thông tin mà họ đã đọc được từ báo chí.

Báo chí cũng có thể được dùng để tiếp cận với các nhóm đối tượng chủ chốt, chẳng hạn như chuyển tải những thông tin mà giáo viên có thể dùng trong lớp học hay được các nhân viên của các chương trình phát triển dùng để gợi ý thảo luận. Và đừng quên tìm kiếm những tài liệu chuyên môn có thể dễ dàng tiếp cận đến các đối tượng chủ chốt, những nhà quân sự, giáo dục, quan chức chính phủ, bác sỹ, y tá và nông dân.

Internet

Chúng ta cũng nên coi Internet như là một phương tiện truyền thông có giá trị bằng cách tiếp cận con người qua thư điện tử và quảng bá thông tin rộng rãi trên các trang web. Một lần nữa, quy tắc cơ bản của truyền thông có hiệu quả cần áp dụng: ngắn gọn, rõ ràng, không quá phức tạp và có tính cập nhật. Có rất nhiều thông tin về giáo dục phòng tránh bom mìn trên trang web: một chương trình truyền thông có hiệu quả nên khai thác điều này không chỉ vì các đối tượng mục tiêu của chương trình mà còn vì lý do đào tạo thường xuyên những người đang thực hiện chương trình cũng như các đối tác thực hiện.

Cố gắng xây dựng một hệ thống các thông điệp để luôn có sẵn các thông điệp và tài liệu cho tất cả các loại hình truyền thông đang hoạt động. Truyền thông hiệu quả không phải là một điều quá khó khăn: bạn chỉ cần biết tổ chức và học cách làm việc với "những người truyền tin".

GỢI Ý

Chọn kênh truyền thông có thể tiếp cận được và phù hợp và với những người tham gia chương trình. Ví dụ:

- **Thông điệp trên đài phát thanh nên phát ở những trạm phát thanh thực sự có người nghe và vào thời gian phát sóng mà họ thực sự nghe.**
- **Các tài liệu in ấn, kể cả tài liệu không có chữ, chỉ nên sử dụng cho những đối tượng biết chữ hoặc biết sơ sơ, quen với việc học thông qua các tài liệu viết và trực quan.**
- **Thông tin truyền thông giữa các cá nhân nên được cung cấp bởi những người mà dân chúng tôn trọng và những người có uy tín.**

7

Tiếp cận với phương tiện thông tin đại chúng

Thông tin đại chúng có khả năng tiếp cận nhiều người một cách nhanh chóng với những thông điệp thường xuyên được lặp đi lặp lại. Một số loại hình thông tin đại chúng không đòi hỏi khả năng đọc, do vậy có ý nghĩa quan trọng tại các cộng đồng nông thôn nơi tỷ lệ dân số biết đọc thấp.

Tiếp cận với thông tin đại chúng có thể bị hạn chế tại một số vùng nhất định, đặc biệt là tại các vùng nông thôn. Điều này bao gồm cả đài phát thanh do đài phát thanh thường cần phải có pin mặc dù gần đây đài phát thanh được sản xuất bởi hãng BayGen ở Nam Phi và bộ chuyển đổi điện nguồn cho các radiô thông thường đang được nghiên cứu sử dụng năng lượng mặt trời.

Cũng rất khó để điều chỉnh các chương trình truyền thông đại chúng sao cho phù hợp với các nhóm đối tượng đặc biệt và có được sự phản hồi của họ. Ngoài ra còn có các rào cản ngôn ngữ hay những vấn đề khắc phục sai lệch thông tin khác đặc biệt là khi sử dụng truyền thông đại chúng ở cấp quốc gia. Tuy vậy, vẫn có nhiều "công" để tiếp cận với các phương tiện đại chúng, và rất nhiều các kênh đại chúng rất "đói" thông tin hay các ý tưởng cho chương trình. Chương trình truyền thông của bạn có thể khai thác những yếu tố này.

Truyền thông đại chúng là kênh truyền thông gián tiếp và một chiều, không có cơ hội để yêu cầu xác minh ngay lập tức về những gì chưa rõ ràng. Tuy nhiên, vẫn có một số cách làm cho truyền thông đại chúng trở nên có tính tương tác qua lại hơn.

Bạn có thể khuyến khích trao đổi giữa truyền thông và người nghe/ người đọc/ người xem thông qua các hình thức:

- Các cuộc thi (với giải thưởng có thể là áo phông, cặp sách hay văn phòng phẩm giáo dục phòng tránh bom mìn);
- Các chương trình radiô trên điện thoại (tất nhiên trong trường hợp này đòi hỏi phải có điện thoại);
- Thư khán giả gửi cho báo chí;

-
- Hệ thống phát thanh công cộng (việc tiếp cận tương đối dễ dàng, đài phát thanh gần gũi với những quan tâm của người nghe, thời gian phát thanh miễn phí).

Làm việc với các nhà báo

Những người làm việc trong lĩnh vực phát triển thường làm việc trong các cơ chế quan liêu và phải được khuyến khích (được cho phép) làm việc với giới truyền thông. Nhưng đây không phải là một nhiệm vụ bất khả thi nếu bạn biết cách tổ chức công việc.

Các nhà báo tồn tại là để đưa tin tức và bom mìn chính là tin tức. Mặc dù có những lo sợ về truyền thông “không nằm trong dự định”, bạn nên coi các nhà báo là bạn tiềm năng và đồng minh. Do người của giới truyền thông thường là có mạng lưới đưa tin mạnh (họ luôn theo dõi những gì người khác đang làm) nên nếu bạn tiếp cận với nhà báo chí phù hợp, các thông điệp của bạn sẽ được tuyên truyền rộng hơn và hiệu quả hơn nhiều so với việc bạn tự mình thực hiện thông qua những phát kiến trong chương trình của mình.

Các nhà báo bận rộn luôn có giới hạn về thời gian. Nhưng nếu họ thấy bạn có điều gì mà họ có thể sử dụng được, họ sẽ cho bạn thời gian. Điều này đòi hỏi bạn phải đặt mình vào vị trí của nhà báo (và công chúng) và chuẩn bị cách tiếp cận sao cho phù hợp.

Có 4 quy tắc chung để làm việc với giới truyền thông, áp dụng khi phỏng vấn cũng như khi soạn thảo các thông cáo báo chí.

- Hấp dẫn!
- Có liên quan đến chủ đề!
- Súc tích!
- Trung thực!

GỢI Ý

Ngay cả khi đài phát thanh, truyền hình được coi là cơ quan ngôn luận của chính phủ, vẫn có rất nhiều bằng chứng cho thấy rằng chúng ta có thể đánh giá thấp khả năng của người xem/người nghe về sự phân biệt thông tin nào là có giá trị và thông tin nào chỉ mang tính tuyên truyền. Cố gắng tránh việc đổ hết mọi nguyên nhân cho sự có mặt của bom mìn trong mọi chương trình nào mà nên tập trung vào việc đưa ra các thông tin có tính thực tế.

Các khía cạnh thông tin mới về vấn đề bom mìn

Đề giữ cho các nhà báo luôn hứng thú, dĩ nhiên bạn không thể chỉ lặp đi lặp lại một điều gì đó. Có rất nhiều điều thú vị về vấn đề bom mìn đến nỗi mà bạn sẽ không phải gặp khó khăn trong việc giữ sự quan tâm của các kênh truyền thông. Hãy nhớ rằng: lối tư duy rõ ràng cũng như chương trình giàu trí tưởng tượng thì không tốn kém tiền của. Dưới đây là một số các khía cạnh về vấn đề bom mìn mà bạn có thể sử dụng để thu hút sự quan tâm của giới truyền thông:

- Loại bom mìn nguy hiểm và các khu vực bị ảnh hưởng;
- Các phí tổn về mặt môi trường, kinh tế và xã hội đối với vấn đề bom mìn;
- Bom mìn được rà phá như thế nào;
- Công việc của các trung tâm hoạt động phòng chống bom mìn;
- Khả năng và kỹ thuật phục hồi chức năng và tái hoà nhập cộng đồng;
- Các hành vi an toàn và nhu cầu đối với việc đưa tin về những phát hiện bom mìn;
- Luật pháp quốc tế về mìn và các chính sách của chính phủ;
- Người bị tai nạn bom mìn cảm thấy như thế nào;
- Số người bị chết hay bị thương do bom mìn;
- Các vấn đề toàn cầu về bom mìn và suy đoán xu hướng tương lai;
- Ngày phòng chống bom mìn quốc gia.

Bạn nên cố gắng liên kết lại thành một bộ tài liệu **thông tin "cốt lõi"** rõ ràng để sử dụng như một công cụ thông tin tổng quát. Nó có thể dùng cho các bản tin ngắn, cho khách tham quan và các nhà tài trợ, đồng thời cũng để thông tin cho giới truyền thông. Bộ tài liệu thông tin có thể bao gồm các mục:

- Bản mô tả khái quát về những gì chương trình bạn đang làm và lý do tại sao. (Một bản thông tin tổng quan hay tóm tắt từ văn kiện chương trình là một khởi đầu tốt). Nếu tài liệu dài hơn 2 hay 3 trang (800 - 900 từ), hãy chia nó ra thành 2 hay 3 câu chuyện riêng biệt.
- Các con số thống kê tóm tắt và các mô tả ngắn về những gì chương trình đã đạt được.

-
- Một ghi chú về việc chương trình được quản lý như thế nào, những ai là đối tác chính và việc tài trợ được thực hiện như thế nào.
 - Một vài tranh ảnh, biểu đồ và bản đồ để minh họa công việc của các đội rà phá bom mìn đang hoạt động ở đất nước bạn, loại vật liệu nổ cần lưu ý, các bản đồ địa bàn hoạt động và một chân dung của người phụ trách chương trình và/hoặc các nhân sự chủ chốt khác của chương trình.
 - Địa chỉ, số điện thoại, email liên lạc của những người bạn có thể cần liên lạc để có thông tin thêm về chương trình.
 - Bất kỳ thông tin truyền thông tốt nào gần đây về chương trình của bạn.

Hãy nhớ rằng, truyền thông cố gắng chuyển tải thông tin bằng các từ ngữ thông thường và bình dân vì nó sẽ hiệu quả hơn so với một câu dài đầy những từ ngữ kỹ thuật vô cảm. Đó là lý do vì sao họ nói về *các câu chuyện*. Đó cũng là lý do vì sao họ muốn có trích dẫn và các hình ảnh để đưa vào các bản tin sự hiện diện của con người. Vì thế hãy cố gắng soạn thảo những tài liệu của bạn bằng ngôn ngữ bình dân, thông thường: nói về người nào đó đang nói cái gì cho ai, cung cấp tên và danh hiệu của họ, và dùng ngôn ngữ mà bạn sử dụng khi nói chuyện với bạn bè và đồng nghiệp. Hãy tỏ rõ biểu cảm.

Và hãy cho giới truyền thông biết trước nếu bạn có những vị khách thú vị đến thăm chương trình. Hãy mời các kênh truyền thông tham gia vào chuyên thăm nếu có thể hoặc ít nhất là bạn sắp xếp hãng truyền thông phỏng vấn họ.

GỢI Ý

Quy tắc vàng trong truyền thông bằng lời là: Nói cho khán giả biết bạn sẽ nói về cái gì. Rồi nói với họ về điều đó. Rồi nói cho họ biết bạn vừa nói gì. Và nhớ nói thật ngắn gọn.

Vượt qua nỗi lo về truyền thông "không nằm trong dự định "

Có những mối quan ngại về điều gọi là truyền thông "không nằm trong dự định". Hãng truyền thông có thông tin sai sự thật không? Liệu kênh truyền thông có đưa tin sai về các hành vi an toàn không? Liệu truyền thông có nhạy cảm hoá vấn đề, gây kích động quần chúng và làm hoảng loạn hay không? Liệu hoạt động quảng bá có làm cho tổ chức bạn xung đột với chính phủ hay không? Liệu có tạo ra sự không tin cậy đối với nạn nhân bom mìn, miêu tả họ như những tên trộm và ăn xin? Luôn luôn có những rủi ro như thế nhưng chúng có thể bị hạn chế đến mức tối thiểu bằng cách đưa ra một chương trình cung cấp thông tin súc tích và rõ ràng, dành thời gian giới thiệu với nhà báo về vấn đề (tranh thủ trong các hội thảo như đã nói trên) và đảm bảo sự ủng hộ của chính phủ về hoạt động phòng chống bom mìn.

Tuy nhiên ngay cả khi các hãng truyền thông phản ánh đúng sự thật thì vẫn còn một rủi ro nữa là người nghe/xem sẽ hiểu chương trình phát thanh/truyền hình theo cách khác ngoài mong muốn. Chúng ta không thể loại trừ rủi ro này, mặc dù vậy có thể tránh các thông điệp ẩn không nằm trong dự định tuyên truyền bằng cách đưa bản thảo cho người khác xem, bao gồm cả nạn nhân bom mìn nếu có thể để kiểm nghiệm trước.

Quy tắc cần ghi nhớ là: đừng sợ giới truyền thông. Nếu bạn dành thời gian cho họ, bạn sẽ gần như thấy rằng họ đứng về phía bạn. Và một nhà báo thân thiện chính là một đồng minh mạnh.

Không có loại hình truyền thông nào là không có rủi ro, nhưng chúng ta đều có thể làm điều gì đấy để hạn chế những rủi ro đó ở mức tối thiểu.

Là một người làm truyền thông tốt

Là một người truyền thông tốt đòi hỏi phải có những kỹ năng đặc biệt. Một số kỹ năng có thể học được nhưng một số thì không. Một số người vốn có năng khiếu bẩm sinh là truyền đạt tốt hơn hay là những giáo viên giỏi hơn người khác. Nhưng tất cả chúng ta đều có thể là người truyền đạt tốt.

Một số điểm cơ bản đối với việc truyền đạt tốt bao gồm:

- Lắng nghe những gì người khác phải nói - điều này thường rất gây ngạc nhiên.
- Nói bằng ngôn ngữ mà họ hiểu và cảm thấy thoải mái - đừng dùng những từ lạ hoặc ám chỉ bóng gió.

-
- Dùng giọng điệu thân mật và phù hợp với văn hoá địa phương - ví dụ ở một số nền văn hoá, nói to được coi là thô lỗ hoặc đối đầu.
 - Tạo môi trường thân thiện nơi mọi người đều cảm thấy bình đẳng và đều có cơ hội để nói.
 - Khuyến khích thảo luận hơn là chỉ giảng bài.
 - Tạo cơ hội cho phụ nữ tham gia thảo luận hoặc học về các hành vi mới.
 - Ngồi trên nền nhà, sàn nhà hoặc quanh bàn tùy theo văn hoá địa phương, đừng đứng trong khi những người khác ngồi.
 - Lưu ý về vị trí của những người trong cộng đồng.
 - Nếu bạn đang sử dụng bộ tranh tuyên truyền, tranh cổ động hay mô hình về những hành vi an toàn, hãy chắc chắn rằng mọi người đều có thể nghe, thấy và giải thích kỹ lưỡng từng điểm.
 - Lặp lại các thông tin của bạn bằng nhiều cách.
 - Nếu bạn không phải là một tuyên truyền viên tự tin hãy chắc rằng bạn có những hình ảnh minh hoạ và tài liệu bổ trợ để giúp đỡ bạn.

Lưu ý với bất kỳ kênh truyền thông nào, bạn cũng nên diễn đạt ngắn gọn. Đừng cố nhồi nhét thật nhiều thông tin, đừng nói quá dài. Nhắc lại các ý quan trọng.

Một lần nữa, mấu chốt vấn đề là hãy sáng tạo. Và nhớ rằng: các cộng tác viên địa phương cần được khuyến khích mạnh mẽ và được giám sát nếu họ là người thực hiện giáo dục phòng tránh bom mìn có hiệu quả trong một thời gian dài.

Ưu thế của vận động pháp lý

Vận động là truyền thông tới giới lãnh đạo cao cấp nhằm tạo ra sự hỗ trợ về mặt chính trị, tài chính, hành chính và nhân sự cho chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn. Điều này có thể bao gồm sự thay đổi trong chính sách quốc gia, luật pháp hay sự phân bổ các nguồn lực cho giáo dục phòng tránh bom mìn. Các nhà lãnh đạo tôn giáo và chính trị đã nhận thông tin đầy đủ có thể giúp tạo ra một môi trường ủng hộ các hành vi phòng tránh bom mìn.

Vận động pháp lý thường được thực hiện từ người này tới người khác và thường theo cách không chính thức. Người làm công tác vận động pháp lý cho hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn nên là người điều hành hay giám đốc chương trình hoặc là ai đó có địa vị cao trong trung tâm

hoạt động phòng chống bom mìn. Việc đến thăm các nhân vật quốc tế có hoạt động tích cực trong lĩnh vực giáo dục phòng tránh bom mìn, hoặc các chính trị gia quốc tế có quan tâm đến giáo dục phòng tránh bom mìn đều có thể được sử dụng để vận động pháp lý ở giới lãnh đạo quốc gia hay địa phương.

Những người vận động cần được thông tin tốt về tình hình giáo dục phòng tránh bom mìn ở phạm vi toàn quốc, những mục tiêu và hoạt động của chương trình. Họ cũng cần được thông báo ngắn gọn về những vị lãnh đạo mà họ sẽ gặp gỡ tiếp xúc và cần có kỹ năng tuyên truyền tốt. Nếu có thể họ cần được hỗ trợ các công cụ nghe nhìn phù hợp với văn hoá địa phương và với địa vị của những người mà họ gặp gỡ. Những người này cũng cần chuẩn bị trước những gợi ý rõ ràng về những gì mà giới lãnh đạo có thể làm để ủng hộ chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn.

Quan sát xung quanh bạn: quan sát các tổ chức khác đang làm gì trong lĩnh vực này. Rất nhiều cơ quan của Liên Hiệp Quốc và các tổ chức phi chính phủ có thể cung cấp những ví dụ điển hình về các chiến lược vận động pháp lý và các hoạt động truyền thông mà bạn có thể áp dụng đối với chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn của mình.

"Nói rằng nghề báo là ghi lại các sự kiện, sự kiện thì cũng như nói rằng nghề kiến trúc là đặt những viên gạch - điều này đúng nhưng chưa đủ. Chức năng thực sự của nghề báo là tạo ra sự quan tâm chú ý bằng mọi tài năng của mình.

...Tất cả điều này không nói rằng nhà báo nên thông tin không chính xác hoặc sai sự thật mà anh ta chứng kiến. Anh ta phải tạo được sự quan tâm chú ý trong khi vẫn nói sự thật, cũng giống như kiến trúc sư phải tạo ra được những cấu trúc đẹp mà không bị hư hỏng trong cơn mưa."

Nicholas Tomalin

8

Nào, hãy bắt đầu truyền thông!

Cùng với các thông điệp, tài liệu, và đối tượng chọn lựa từ nghiên cứu, bây giờ là lúc bắt tay vào công tác thực hiện truyền thông. Tất cả các loại truyền thông đều có rủi ro nhưng người đưa tin thường không bị chết bao giờ - và bạn sẽ tối thiểu hoá rủi ro đó bằng cách chuẩn bị thật hoàn hảo. Bạn có thể sẽ thích thú với công việc đó.

Để khuyến khích, dưới đây chỉ là một số ít các suy nghĩ của Wilbur Schramm, một cố giáo sư nổi tiếng người Mỹ, về những gì tạo nên một chiến dịch truyền thông phát triển tốt:

- Mỗi một chiến dịch truyền thông có hiệu quả cao đều kết hợp ba yếu tố cơ bản: dịch vụ, liên lạc cá nhân và một chương trình hỗ trợ thông tin và giáo dục trên diện rộng.
- Nơi nào có thể, công cụ truyền thông hiệu quả nhất của chiến dịch thông tin là các cuộc viếng thăm đến tận nhà được thực hiện bởi đội ngũ tuyên truyền có động cơ và có năng lực.
- Những người làm việc trực tiếp, có đóng góp rất hiệu quả, cần có sự ủng hộ từ các kênh thông tin và tuyên truyền.
- Bất kỳ kênh thông tin nào được sử dụng đi nữa, chúng ta cũng đều có thể tin vào sự truyền tin qua hình thức nói chuyện.
- Cách thức thành công nhất trong việc ngăn chặn các tin đồn thất thiệt đã được chứng minh là (a) nêu trọn vẹn các dữ liệu ngay từ đầu, (b) tiếp tục thông tin đến những người có chuyên môn và (c) tiếp tục theo dõi thông tin.

Hãy chắc chắn mọi thứ đang vận hành tốt

Tất nhiên, bạn cần phải kiểm tra xem các phát kiến truyền thông của bạn thành công như thế nào. Bạn sẽ cần tìm hiểu một số điều, ví dụ như:

- Liệu thông điệp có đúng;
- Liệu nó có đến được đúng đối tượng không;
- Những người nào đang chấp nhận những hành vi an toàn nhất có thể.

Tuy vậy, nó vẫn chưa đủ để giảm số tai nạn và số nạn nhân bom mìn đối với chương trình vì còn có nhiều yếu tố khác ngoài trình độ nhận thức có thể ảnh hưởng đến độ rủi ro do bom mìn gây ra như:

- Thời gian trôi qua, ngay cả khi không có một chiến dịch truyền thông, sẽ có một tỷ lệ gia tăng về người dân quen dần với các thông tin cơ bản về những mối đe dọa của bom mìn.
- Hoạt động rà phá bom mìn, bất kể có sự hoạt động của các chương trình khác hay không, sẽ dẫn đến sự giảm đi của các tai nạn bom mìn.
- Di dân có thể dẫn đến tăng hoặc giảm số tai nạn,
- Việc làm theo mùa vụ của người dân ảnh hưởng đến nguy cơ và khả năng bị tai nạn.

Vì thế hãy suy nghĩ đến những chỉ số thành công phù hợp. Có thể có sự gia tăng về số bom mìn do người dân địa phương báo cáo không? Sự tôn trọng đối với các biển báo bom mìn có tăng không? Có sự thay đổi thái độ nào đối với người bị tai nạn bom mìn không?

Bàn về giám sát và đánh giá là một điều bình thường (mặc dù trên thực tế thường ít có giám sát và đánh giá cho dù chúng nên được coi là một phần gắn liền của một chương trình truyền thông tốt). Giám sát có nghĩa là đánh giá tiến độ của một chương trình trong suốt thời gian chương trình đó vận hành. Đánh giá có nghĩa là đo lường hay đánh giá sự thay đổi một cách có hệ thống nhằm cải thiện việc ra các quyết định hay thực hiện chương trình trong tương lai. Rõ ràng hai hoạt động này có những lĩnh vực trùng nhau.

Trong một chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn, bạn sẽ muốn theo dõi các thông điệp của bạn được truyền thông như thế nào qua các kênh truyền thông khác nhau. Liệu các thông điệp phù hợp có được truyền tải không? Liệu các thông điệp có được tiếp nhận không? Nếu câu trả lời cho câu hỏi đầu là có phù hợp mà câu trả lời cho câu hỏi sau là không thì điều gì đang cản trở việc hiểu đúng vấn đề? Đội ngũ nhân viên của bạn nên coi giám sát như là một phần quan trọng trong công việc của họ, cung cấp cho bạn những phản hồi thường xuyên để khắc phục những thiếu sót và rút ra các bài học kinh nghiệm. Và nếu cộng đồng thực sự là một đối tác trong chương trình của bạn, các thành viên của cộng đồng nên được khuyến khích để luôn thông báo tin tức cho bạn về diễn biến chương trình - cả tốt lẫn chưa tốt - và cung cấp đầu vào cho việc định hướng thực hiện chương trình trong tương lai.

Bạn cũng cần đánh giá công việc của mình hàng năm, luân phiên giữa đánh giá nội bộ, sử dụng chính nhân viên của bạn và đánh giá bên ngoài, tức là có thể thông qua các chuyên gia địa phương hoặc tư vấn nước ngoài sử dụng kỹ thuật đánh giá tham gia. Điều này có nghĩa là bạn sẽ cố gắng đo lường hay đánh giá một cách có hệ thống những thay đổi về nhận thức, thái độ, hành vi và niềm tin của nhóm đối tượng mục tiêu, do tác động từ chương trình truyền thông giáo dục phòng tránh bom mìn.

Vì vậy, đánh giá là đo lường tác động của chương trình đối với cuộc sống của nhóm đối tượng mục tiêu. Đánh giá cần chỉ ra cả những kết quả tích cực và tiêu cực của chương trình cũng như cả tác động mong muốn và không mong muốn. Bạn có thể sử dụng kỹ thuật tương tự như vậy trong nghiên cứu trước khi lên kế hoạch và thực hiện chương trình. Bạn có thể dùng chúng để đánh giá tác động của chương trình cho dù bạn có thể sử dụng các kỹ thuật khác nhau cho mỗi đợt đánh giá và tất nhiên là nên kết hợp nhiều kỹ thuật trong mỗi một đánh giá.

Ví dụ, những đánh giá về vở kịch dài tập *"Nhà mới, cuộc sống mới"* trên đài phát thanh Afganixtan, đã được thể hiện với nhiều hình thức khác nhau trong suốt quá trình phát sóng, và tất cả các đánh giá đều cho thấy một bức tranh đầy đủ hơn về tác động của chương trình hơn bất kỳ một phương pháp nào có thể đạt được. Các khảo sát định lượng về giới lãnh đạo (phòng vấn 10.000 người) cho thấy rằng những người nghe đài thường xuyên có tỷ lệ bị thương hoặc bị chết do bom mìn chỉ bằng một nửa những người không nghe chương trình do họ có nhận thức nhiều hơn về sự nguy hiểm của bom mìn. Một cuộc khảo sát đánh giá tác động trước và sau hoạt động, sử dụng phương pháp chọn mẫu cụm ngẫu nhiên trên 300 gia đình sống ở 3 tỉnh của Afghanistan. Cuộc khảo sát sử dụng 12 câu hỏi về các thông điệp chính được phát sóng truyền thanh trong thời gian 3 tháng. Sau khi thông điệp được phát sóng, cũng những câu hỏi đó được đặt ra lại cho các nhóm người khác nhau sống ở các nơi tương tự thì có kết quả là tỉ lệ người có câu trả lời đúng về các thông điệp sau khi có chương trình phát thanh đã tăng từ 45% lên 80%.

GỢI Ý

Sẽ dễ dàng và hiệu quả hơn khi đánh giá chương trình hay chiến dịch truyền thông của bạn nếu các mục tiêu và các chỉ số đã được xác lập cụ thể ngay từ đầu cũng như một cơ sở cho việc đánh giá chương trình trong tương lai được thiết lập khi thực hiện các nghiên cứu ban đầu.

Bắt tay vào thực hiện truyền thông!

Tóm lại, với hy vọng, dưới đây là **12 bước hữu ích cho thực hiện truyền thông có hiệu quả** được trích từ một tài liệu hướng dẫn thực hành của Quỹ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc.

- 1. Xác định rõ những hành vi mà bạn đang muốn tuyên truyền.**
- 2. Quyết định chính xác đối tượng người dân nào mà bạn đang cố gắng tác động.**
- 3. Hỏi xem liệu hành vi mới có đòi hỏi những kỹ năng mới.**
- 4. Tìm hiểu kiến thức, niềm tin và hành vi hiện tại của nhóm đối tượng mục tiêu.**
- 5. Tìm hiểu xem có hành vi nào mà bạn đang cố thúc đẩy đã được giới thiệu với cộng đồng rồi.**
- 6. Điều tra các nguồn thông tin hiện tại của nhóm đối tượng mục tiêu.**
- 7. Lựa chọn kênh truyền thông và loại hình truyền thông có nhiều khả năng tiếp cận và tác động tới nhóm đối tượng mục tiêu nhất.**

Đừng chỉ trông cậy vào một phương tiện truyền thông duy nhất. Luôn luôn sử dụng kết hợp nhiều kênh và loại hình truyền thông khác nhau sao cho nhóm đối tượng mục tiêu nhận được các thông điệp từ mọi phía và đa dạng.

8. Thiết kế các thông điệp có chất lượng, đảm bảo các yếu tố:

- Dễ hiểu - dùng tiếng địa phương và các diễn đạt bình dân,
- Phù hợp về văn hoá và xã hội,
- Thiết thực,
- Ngắn gọn,
- Có nội dung liên quan,
- Đúng về mặt kỹ thuật,
- Tích cực.

9. Phát triển và kiểm nghiệm các tài liệu tuyên truyền.

Sau đó lần lượt kiểm tra từng tài liệu trước khi tiến hành sản xuất và phân phối trên diện rộng.

-
- 10. Cố gắng lồng ghép chương trình của bạn với các chương trình phát triển và sức khỏe khác.**
 - 11. Đánh giá xem liệu các hành vi dự định có được thực hiện hay không.**
 - 12. Lập lại và điều chỉnh các thông điệp của bạn trong nhiều năm tiếp theo.**

Phụ lục

Phụ lục 1: Khảo sát Nhận thức - Thái độ - Hành vi - Niềm tin (KAPB)

Phụ lục 2: Hướng dẫn thảo luận nhóm tập trung

Phụ lục 3: Các nguồn lực chọn lọc

Phụ lục 4: Trích dẫn các tiêu chuẩn phòng chống bom mìn quốc tế.

Phụ lục 1.
Khảo sát KAPB

Khảo sát sau đây được áp dụng theo khảo sát KAPB ở Eritrea.

**BẢNG CÂU HỎI CÁ NHÂN VỀ NHẬN THỨC, THÁI ĐỘ, HÀNH VI
VÀ NIỀM TIN ĐỐI VỚI BOM Mìn**

Tên người phỏng vấn:

Ngày

Tổ chức:

Địa điểm/Làng:

Tiểu vùng:

Vùng:

Giới thiệu bạn với người được phỏng vấn và giải thích cho họ: bạn là ai, làm việc cho tổ chức nào, mục đích của cuộc phỏng vấn này.

Đầu tiên, bạn hỏi một số thông tin về người mà bạn định phỏng vấn. Bạn nên giải thích rằng mọi thông tin đều được giữ bí mật và rằng tên của họ sẽ không được tiết lộ.

Tuổi:

Giới tính: Nam

Nữ

Nghề nghiệp:

Trình độ văn hoá:

Bắt đầu với bảng câu hỏi. Dùng những hướng dẫn in nghiêng để hoàn thành các câu hỏi. Nơi nào có ô vuông, hãy đánh dấu vào câu trả lời phù hợp.

1. Bạn đã bao giờ nghe nói đến bom mìn/vật liệu nổ chưa?

Có

Không

Nếu có, bạn hãy mô tả chúng?

2. Bom mìn/vật liệu nổ có tác hại gì?

(Đừng đọc các câu trả lời, hãy đánh dấu vào câu mà người trả lời đề cập đến)

-
- Gây tử vong
 - Gây thương tích
 - Không có tác hại
 - Không biết
 - Ý kiến khác (nêu rõ)

3. Bom mìn /vật liệu nổ thường có ở nơi nào?

- Mương rãnh
- Nhà bỏ hoang
- Căn cứ quân sự
- Cầu gãy, hư hỏng
- Bờ sông
- Các vũng nước
- Không biết
- Nơi khác (nêu rõ)

4. Những nơi có bom mìn/vật liệu nổ được đánh dấu như thế nào?

(Chờ câu trả lời và đánh dấu vào ô thích hợp. Không đọc trước các lựa chọn!)

- Biển báo bom mìn
- Cờ đỏ
- Lon kim loại
- Các cọc cắm chéo
- Đồng đá
- Hình đầu lâu xương chéo
- Các viên đá được sơn màu
- Dấu hiệu khác (nêu rõ)

5. Bạn sẽ làm gì khi thấy một quả mìn và bạn đang ở nơi an toàn?

(Chờ câu trả lời và đánh dấu vào ô thích hợp. Không đọc trước các lựa chọn!)

- Chạy đi/quay lại
- Tiếp tục đi

-
- Đi kể cho bạn bè/hàng xóm
 - Thông báo chính quyền địa phương (cảnh sát, quân đội)
 - Đánh dấu vị trí đó theo cách nào đó
 - Đem quả mìn đó đến cho chính quyền/cảnh sát
 - Đem quả mìn đó về nhà
 - Không biết
 - Lựa chọn khác (nêu rõ)

6. Bạn sẽ làm gì nếu bạn cho rằng bạn đang ở trong một bãi mìn?

(Chờ câu trả lời và đánh dấu vào ô thích hợp. Không đọc trước các lựa chọn!)

- Dừng lại, đứng yên và kêu giúp đỡ
- Đi vào nơi an toàn
- Lui lại cẩn thận theo vết chân cũ
- Không biết
- Lựa chọn khác (nêu rõ)

7. Nếu bạn thấy một người bạn hoặc một người trong gia đình năm bị thương giữa một bãi mìn, bạn sẽ làm gì?

(Đừng đọc trước câu trả lời, hãy đánh dấu vào ô thích hợp)

- Chạy đến giúp họ
- Chạy đi
- Tìm chuyên gia/công nhân rà phá mìn
- Không biết
- Lựa chọn khác (nêu rõ)

8. Điều gì khiến một quả bom/vật liệu nổ phát nổ?

(Đừng đọc trước câu trả lời, hãy đánh dấu vào ô thích hợp)

- Nhặt đùa nghịch
- Ném vào bom mìn
- Đốt
- Giẫm phải
- Di chuyển

Kéo dây vướng

Không biết

Lý do khác (nêu rõ)

9. Bạn làm thế nào để tránh tai nạn bom mìn/vật liệu nổ?

(Đừng đọc trước câu trả lời, hãy đánh dấu vào ô thích hợp)

Đi trên con đường quen thuộc

Hỏi người dân địa phương về các khu vực nguy hiểm

Tránh khu vực đã đánh dấu hoặc nghi là có bom mìn

Không biết

Lựa chọn khác (nêu rõ)

10. Tại sao mọi người mạo hiểm đi vào các khu vực nguy hiểm?

(Đừng đọc trước câu trả lời, hãy đánh dấu vào ô thích hợp)

Canh tác

Chăn gia súc

Lấy nước

Hái lượm củi

Săn bắt

Đi chơi

Không biết

Lý do khác (nêu rõ)

Bảng câu hỏi đến đây kết thúc.

Cám ơn người được phỏng vấn vì đã dành thời gian tham gia trước khi tiếp tục với người khác.

Phụ lục 2.

Hướng dẫn thảo luận nhóm

Các công cụ nghiên cứu sau đây chỉ mang tính tổng quát vì thế mỗi công cụ cần được điều chỉnh sao cho phù hợp với hoàn cảnh địa phương.

Hướng dẫn thảo luận nhóm cho giáo viên

Dành ít nhất hai tiếng đồng hồ để thảo luận

Gới thiệu tiêu chuẩn

Các thói quen truyền thông chung

Đầu tiên chúng ta sẽ nói về việc làm thế nào mà bạn có được thông tin về nhiều vấn đề khác nhau trong lĩnh vực (chèn tình huống cụ thể vào).

Các nguồn thông tin và tin tức về các vấn đề và sự kiện về (chèn tình huống cụ thể vào).

1. Những nguồn thông tin quan trọng nhất về các vấn đề của (chèn tình huống cụ thể vào) là gì?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu phát thanh, truyền hình và báo chí được đề cập đến, cần hỏi các câu:

1a. Đài phát thanh nào?

1b. Đài truyền hình nào?

1c. Báo, tạp chí nào?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu những người tham gia không đề cập đến chúng, hãy hỏi:

2. Bạn nghĩ kênh thông tin nào là hiệu quả nhất đối với việc cung cấp thông tin cho người lớn về vấn đề (nêu hoàn cảnh cụ thể)? Tại sao?

3. Kênh nào là ít hiệu quả nhất? Tại sao?

4. Kênh nào là hiệu quả nhất để thông tin cho trẻ em? Cho trẻ em ở độ tuổi của học sinh tiểu học? cho trẻ em ở độ tuổi trung học cơ sở?

Thông điệp

Bây giờ chúng ta sẽ nói về những điều mà bạn cho là bạn có cơ hội để nghe và xem trên các phương tiện truyền thông (những kênh truyền thông mà bạn đề cập ở trên).

5. Bạn có nhớ bất kỳ chương trình phát thanh, truyền hình, các tin tức thương mại hay quảng cáo trên báo chí về bất kỳ nội dung gì mà gây được sự chú ý đặc biệt của bạn không?

6. Ngoài đài phát thanh, truyền hình, báo chí bạn có nhớ đến bất kỳ loại tài liệu cụ thể nào khác không: tranh cổ động, tờ rơi, sổ tay, truyện tranh ...?

Bom mìn và vật liệu nổ

Bây giờ chúng ta nói kỹ hơn về một vấn đề đã được đề cập ngắn gọn - những nguy hiểm của bom mìn và vật liệu nổ.

Các thông điệp về bom mìn và vật liệu nổ

7. Bạn đã bao giờ nghe hay thấy bom mìn/vật liệu nổ chưa?

8. Bạn đã nghe hay thấy những gì....?

9. Bạn nghe hay thấy ở đâu....?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu những người tham gia không đề cập đến, hãy hỏi họ:

10. Bạn có nhớ về những gì đã nghe/xem trên đài phát thanh, truyền hình hay trên báo chí, tranh ảnh cổ động, tờ rơi về những nguy hiểm do bom mìn/vật liệu nổ gây ra?

Giáo dục phòng tránh bom mìn nói chung

Tiếp theo chúng ta sẽ thảo luận về các hoạt động của các cá nhân và các tổ chức khác nhau liên quan đến những mối nguy hiểm do bom mìn/vật liệu nổ gây ra.

11. Bạn có có nhận thức được các chương trình, du khách hay hoạt động nào liên quan đến bom mìn/vật liệu nổ ở thị xã/làng quê của bạn không?

12. Cá nhân bạn đã bao giờ tham gia những chương trình đó chưa? Bạn đã bao giờ nghe nói về giáo dục phòng tránh bom mìn từ một người nào đó đã tham gia chương trình không?

Và cuối cùng, tôi muốn hỏi ý kiến về mặt chuyên môn sư phạm của bạn đối với các ảnh hưởng và giá trị giáo dục của chương trình giáo dục phòng chống bom mìn và các chiến dịch thông tin công cộng đối với người dân ở (nêu địa điểm cụ thể) - bao gồm cả trẻ em và người lớn.

13. Bạn nghĩ cách nào là tốt nhất để giáo dục phòng tránh bom mìn cho trẻ em/thanh niên ở (đưa vào địa điểm cụ thể)?

-
14. Bạn nghĩ một chương trình giáo dục phòng tránh ở các trường học ở (đưa vào địa điểm cụ thể) nên được thành lập/cải tiến như thế nào?
 15. Loại hình tập huấn nào mà các giáo viên ở (nêu địa điểm cụ thể) cần để thực hiện giáo dục phòng tránh bom mìn?
 16. Phụ huynh có thể tham gia vào chương trình giáo dục phòng tránh bom mìn như thế nào?

Hướng dẫn thảo luận nhóm cho trẻ em

Không quá một tiếng đồng hồ

Giới thiệu tiêu chuẩn

Các thói quen truyền thông nói chung

Đầu tiên chúng ta sẽ nói về việc làm thế nào mà bạn có thông tin về các vấn đề khác nhau của (nêu tình huống cụ thể).

Các nguồn thông tin về các vấn đề, sự kiện của (đưa vào tình huống cụ thể).

1. Vấn đề nào trẻ em đang đối mặt ở (nêu địa điểm cụ thể) được nói đến nhiều nhất trên đài phát thanh, truyền hình, báo chí, ở gia đình, ở trường học? (trẻ em tự trả lời), (trẻ em trả lời theo gợi ý), Học tập? Sức khỏe và vệ sinh? Chơi đùa? Bom mìn và vật liệu nổ? Các thứ khác?
2. Bằng cách nào bạn biết được về một điều gì đang diễn ra ở (đưa vào tình huống cụ thể)?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu những em tham gia không đề cập đến, hãy hỏi:

- 2a. Các em nghe/học được gì ở trường học?
- 2b. Thế còn ở nhà?
- 2c. Các em nghe/biết được những gì từ bạn bè và các em khác (cùng tuổi)?
- 2d. Từ tranh ảnh/panô cô động?
- 2e. Từ sách nhỏ, tờ rơi/tờ bướm, truyện tranh, huy hiệu ...?
3. Trong tất cả những thứ mà các em nói đến ở trên, em có thể cho biết nguồn thông tin quan trọng nhất hay là nguồn thông tin chính đối với các em về những vấn đề, sự kiện về (đưa vào tình huống cụ thể) là gì?

Bom mìn và vật liệu nổ

Bây giờ chúng ta sẽ nói cụ thể hơn về một vấn đề đã được đề cập ở trên - những nguy hiểm của bom mìn và vật liệu nổ.

Các thông điệp về bom mìn/vật liệu nổ

4. Các em biết gì về những mối nguy hiểm do bom mìn/vật liệu nổ gây ra?
5. Các em đã bao giờ nghe nói đến hoặc thấy chưa?

6. Các em nghe hoặc thấy ở đâu?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu các em tham gia thảo luận không đề cập đến, hãy hỏi các em về:

6a. Em có nhớ đã xem hoặc nghe trên đài phát thanh, truyền hình, báo chí, ở các tranh cổ động, tờ rơi về các mối nguy hiểm do bom mìn/vật liệu nổ gây ra không?

6b. Em có thể kể cho tôi nghe về những gì các em đã nghe hoặc nhìn thấy không?

Ý thức phòng tránh bom mìn nói chung

Tiếp theo tôi muốn chúng ta nói về những gì các em đã nghe hoặc thấy về bom mìn và vật liệu nổ.

7. Có bom mìn/vật liệu nổ ở nơi các em sống không?

8. Đã có ai bị tai nạn chưa?

Cuối cùng chúng ta sẽ nói về việc bằng cách nào và từ đâu mà các em nhận thức được sự nguy hiểm của bom mìn/vật liệu nổ.

9. Em đã biết được những gì về bom mìn ở trường học? Bằng cách nào?

10. Em nhận được kiến thức về bom mìn/vật liệu nổ nhiều nhất từ nơi nào? Ở trường, từ bố mẹ, bạn bè cùng trang lứa, ti vi, sách nhỏ, truyện tranh hay từ nơi nào khác.

Hướng dẫn thảo luận nhóm cho bố mẹ

Dành ít nhất 2 giờ để thảo luận nhóm

Giới thiệu tiêu chuẩn

Các thói quen truyền thông chung

Đầu tiên chúng ta nói về việc bằng cách nào mà ông/bà có thông tin về (đưa vào tình huống cụ thể).

Các nguồn thông tin và tin tức quan trọng về các vấn đề, sự kiện trong lĩnh vực (đưa vào tình huống cụ thể).

1. Nguồn thông tin và tin tức nào là quan trọng nhất về (đưa vào tình huống cụ thể)?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu phát thanh, truyền hình và báo chí được đề cập đến, cần hỏi các câu:

1a. Đài phát thanh nào?

1b. Đài truyền hình nào?

1c. Báo, tạp chí nào?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu những người tham gia không đề cập đến chúng, hãy hỏi:

2. Ông/Bà nghĩ kênh thông tin nào là hiệu quả nhất đối với việc cung cấp thông tin cho người lớn ở (đưa vào nơi cụ thể)? Tại sao?

3. Kênh nào là ít hiệu quả nhất? Tại sao?

4. Kênh nào là hiệu quả nhất để thông tin cho trẻ em? ở độ tuổi học sinh tiểu học? độ tuổi trung học cơ sở?

Thông điệp

Bây giờ chúng ta sẽ nói về những điều mà ông/bà cho là có cơ hội để nghe và xem trên các phương tiện truyền thông (những kênh truyền thông mà bạn đề cập ở trên).

5. Ông/bà có nhớ bất kỳ chương trình phát thanh, truyền hình, các tin tức thương mại hay quảng cáo trên báo chí về một vấn đề nào đó mà gây được sự chú ý đặc biệt của ông/bà không?

6. Ngoài đài phát thanh, truyền hình, báo chí ông/bà có nhớ đến bất kỳ loại tài liệu cụ thể nào sau đây không: tranh cổ động, tờ rơi, sách nhỏ, truyện tranh ...?

Bom mìn và vật liệu chưa nổ

Bây giờ chúng ta nói kỹ hơn về một vấn đề mới được đề cập - những nguy hiểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ.

Các thông điệp về bom mìn và vật liệu chưa nổ

7. Ông/bà đã bao giờ nghe hay nhìn thấy bom mìn/vật liệu chưa nổ chưa?

8. Ông/bà đã nghe hay nhìn thấy những gì?

9. Ông/bà nghe hay nhìn thấy ở đâu?

NGƯỜI CHỦ TRÌ: Nếu người tham gia không đề cập đến, hãy hỏi họ:

10. Ông/bà có nhớ những gì đã nghe/xem trên đài phát thanh, truyền hình hay trên báo chí, tranh ảnh cổ động, tờ rơi về những nguy hiểm do bom mìn/vật liệu chưa nổ gây ra?

Giáo dục phòng tránh bom mìn nói chung

Tiếp theo chúng ta sẽ thảo luận về các hoạt động của các tổ chức khác nhau và những người liên quan về những mối nguy hiểm do bom mìn/vật liệu chưa nổ gây ra.

11. Ông/bà có biết về các chương trình, du khách hay hoạt động nào liên quan đến bom mìn/vật liệu nổ ở thị xã/làng quê của bạn không?

12. Cá nhân ông/bà đã bao giờ tham gia những chương trình đó chưa? Ông/bà đã bao giờ nghe nói về giáo dục phòng tránh bom mìn từ một người nào đó đã tham gia chương trình chưa?

Và cuối cùng, tôi muốn chúng ta nói về trẻ em - con em của ông/bà.

13. Con em của ông/bà có được thông tin đầy đủ về các mối nguy hiểm do bom mìn và vật liệu nổ gây ra không?

14. Các em học được kiến thức về bom mìn/vật liệu chưa nổ ở trường ở mức độ nào, bao nhiêu từ bố mẹ và bao nhiêu từ các tài liệu và các phương tiện truyền thông?

15. Ông/bà nói cho con em mình về các mối nguy hiểm của bom mìn/vật liệu chưa nổ có thường xuyên không? Tại sao ông/bà không nói cho chúng biết về bom mìn nhiều hơn nữa? Ông/bà cần làm gì để thực hiện điều này?

16. Con cái ông/bà có bao giờ hỏi về bom mìn không? Ông/bà có nghe chúng bình luận gì không? Ông/bà có mang về nhà các tài liệu - tranh ảnh cổ động, sách nhỏ, sách thực hành, bút chì ... có chứa thông tin hay thông điệp về bom mìn không?

17. Ông/bà có tin rằng trẻ em được thông tin đầy đủ về sự nguy hiểm của bom mìn không?

Phụ lục 3.

Các nguồn thông tin được trích dẫn

Các tác giả của hướng dẫn này xin cảm ơn sự hỗ trợ từ các tác phẩm sau:

Adam, G. & N. Harford (1999)

Đài phát thanh và HIV/AIDS: Tạo ra sự khác biệt, một hướng dẫn cho những người thực hành phát thanh, nhân viên y tế và các nhà tài trợ, Media Action International/UNAIDS, Geneva.

GICHD (2002)

Truyền thông trong các chương trình Giáo dục phòng tránh bom mìn, GICHD, Geneva, hiện có ở trang web <www.gichd.ch> hoặc gửi yêu cầu đến Eric Filippino, Trưởng bộ phận Kinh tế xã hội, GICHD (e.filippino@gichd.ch).

UNICEF (1999)

Giáo trình truyền thông cho các chương trình vệ sinh môi trường và nước sạch, Hướng dẫn kỹ thuật số 7, Phòng chương trình UNICEF, New York, hiện có ở trang web <www.unicef.org>.

UNICEF và WHO (2000)

Sổ tay truyền thông loại trừ bệnh bại liệt và dịch tễ học, UNICEF, New York, Tháng 11, hiện có tại trang web <www.unicef.org>.

Williams, G. (1989)

Tất cả vì sức khỏe, Sách nguồn về các dữ kiện của cuộc đời, UNICEF, New York.

Các nguồn thông tin khác

Almedon, A.et al. (1997)

Các quy trình đánh giá các chương trình vệ sinh: Phương pháp và Công cụ đánh giá thực hành vệ sinh nước sạch, Đại học Y tế Luân Đôn về vệ sinh và bệnh nhiệt đới, London, UK.

De Fossard, E. (1997)

Làm thế nào để viết kịch truyền thanh dài nhiều tập về phát triển xã hội: Sổ tay người viết kịch bản, Trung tâm các chương trình

truyền thông, Trường Y tế cộng đồng, Đại học John Hopkins, U.S.

Mody, B. (1991)

Thiết kế thông điệp cho truyền thông phát triển: Cách tiếp cận dựa trên sự tham gia của khán thính giả, Sage Publications, London/Delhi.

Nichols, P. (1991)

Các phương pháp điều tra xã hội học: Hướng dẫn thực hành cho các nhân viên phát triển, Hướng dẫn phát triển số 6, Oxfam, Oxford, UK.

Phục lục 4.
Một số trích dẫn
từ các
Tiêu chuẩn hoạt động phòng chống bom mìn quốc tế

TIÊU CHUẨN 07.11: Hướng dẫn quản lý giáo dục phòng tránh bom mìn

Giáo dục phòng tránh bom mìn là gì?

Thuật ngữ giáo dục phòng tránh bom mìn (GDPTBM) đề cập đến các hoạt động mang tính giáo dục nhằm tìm cách giảm thiểu thương vong do bom mìn và vật liệu nổ gây ra thông qua việc nâng cao nhận thức và thúc đẩy thay đổi hành vi. Những hoạt động này bao gồm tuyên truyền thông tin đến cộng đồng, tập huấn, giáo dục và trao đổi thông tin hoạt động phòng chống bom mìn ở cộng đồng.

GDPTBM nhằm đảm bảo rằng cộng đồng có ý thức về các nguy cơ đe dọa từ bom mìn, vật liệu nổ hay các vũ khí bị bỏ sót lại nhằm khuyến khích các hành vi theo hướng giảm thiểu hiểm họa bom mìn đối với con người, tài sản và môi trường. Mục tiêu là nhằm hạn chế hiểm họa bom mìn tới mức độ cho phép con người có thể sống an toàn và tái tạo môi trường trong đó sự phát triển của kinh tế-xã hội diễn ra mà không bị cản trở do những ảnh hưởng của sự ô nhiễm bom mìn.

GDPTBM thường không nên là một hoạt động riêng lẻ mà nên là một phần trong kế hoạch hoạt động phòng chống bom mìn. GDPTBM thường có 3 thành tố: tuyên truyền các thông tin đến công chúng, giáo dục, tập huấn và phối hợp với cộng đồng. Các thành tố này có tính chất bổ sung và củng cố nhau.

Tuyên truyền thông tin đến công chúng

Tuyên truyền thông tin đến công chúng được coi là một phần của giáo dục phòng tránh bom mìn nhằm chỉ những hoạt động đưa thông tin nhằm tìm cách giảm thiểu thương vong do bom mìn gây ra thông qua nâng cao nhận thức về nguy cơ bom mìn cho cá nhân và cộng đồng cũng như thúc đẩy sự thay đổi hành vi. Đây chủ yếu là cách thức truyền thông một chiều thông qua phương tiện thông tin đại chúng.

Tại một vùng sau xung đột đang trong tình trạng khẩn cấp về phòng chống bom mìn, do thời gian hạn hẹp và thiếu dữ liệu chính xác, việc đưa

thông tin đến công chúng thường là cách thực tế nhất để chuyển tải các thông tin truyền thông an toàn nhằm giảm thiểu các rủi ro.

Giáo dục và tập huấn

Giáo dục và tập huấn là toàn bộ các hoạt động giáo dục và đào tạo nhằm tìm cách giảm thiểu thương vong do bom mìn gây ra thông qua nâng cao nhận thức về nguy cơ bom mìn cho cá nhân và cộng đồng cũng như bằng cách thúc đẩy sự thay đổi hành vi. Giáo dục và tập huấn đòi hỏi một quá trình hai chiều, bao gồm truyền đạt và thu nhận kiến thức, thái độ và thói quen thông qua việc dạy và học. Các hoạt động này có thể được thực hiện trong môi trường chính thức hoặc không chính thức.

Trao đổi thông tin liên lạc phòng chống bom mìn với cộng đồng

Trao đổi thông tin liên lạc về bom mìn ở cộng đồng đề cập đến hệ thống và quá trình được sử dụng để trao đổi thông tin giữa các cấp chính quyền nhà nước, các tổ chức hoạt động phòng chống bom mìn và các cộng đồng sinh sống ở nơi có bom mìn và các mối nguy hiểm tiềm tàng của bom mìn. Sự trao đổi thông tin này cho phép cộng đồng có thông tin về các hoạt động rà phá bom mìn gần nơi họ sinh sống và cho phép cộng đồng thông tin lại cho các nhà chức trách địa phương và các tổ chức phòng chống bom mìn về khu vực, mức độ và tác động của những nơi có bom mìn. Sự trao đổi thông tin này nhằm mục đích đảm bảo cho các dự án hoạt động phòng chống bom mìn đáp ứng được những yêu cầu và ưu tiên xuất phát từ cộng đồng.

Đánh giá nhu cầu

Trước khi thực hiện các dự án, hoạt động và nhiệm vụ giáo dục phòng tránh bom mìn nên thực hiện một đánh giá nhu cầu (xem tiêu chuẩn IMAS 08.05). Có thể có thêm một số hoạt động thu thập thông tin khác như khảo sát ảnh hưởng của bom mìn, đánh giá nhiệm vụ và lập kế hoạch hoặc là các nghiên cứu cộng đồng khác cũng như các hoạt động trao đổi thông tin với cộng đồng về phòng chống bom mìn. Tất cả các hình thức này đều là một phần của một quy trình theo dõi tổng thể nhằm thiết lập và giám sát các vấn đề mà cộng đồng nhiễm bom mìn đang đối mặt.

Mục đích của việc thu thập dữ liệu và thực hiện đánh giá nhu cầu là nhằm xác định, phân tích và xây dựng thứ tự ưu tiên các nguy cơ bom mìn ở địa phương nhằm đánh giá các khả năng và những thương tổn của cộng đồng và nhằm đánh giá các lựa chọn cho việc thực hiện giáo dục phòng tránh bom mìn. Một đánh giá nhu cầu sẽ cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết để ra những quyết định về mục tiêu, phạm vi và mô hình của dự án giáo dục phòng tránh bom mìn.

Lập kế hoạch

Lập kế hoạch chiến lược GDPTBM nên được thực hiện như một phần của quy trình lập kế hoạch tổng thể phòng chống bom mìn. Tại cộng đồng bị nhiễm mìn, việc lập kế hoạch GDPTBM nên được triển khai đồng bộ với việc lập kế hoạch các hoạt động phòng chống bom mìn khác (đặc biệt là hoạt động rà phá bom mìn). Cũng tại cấp độ này, việc lập kế hoạch có thể được thực hiện với những người dân sống trong cộng đồng bị nhiễm bom mìn.

Mục đích của việc lập kế hoạch từng giai đoạn của một dự án GDPTBM cụ thể là nhằm xác định cách thức hiệu quả nhất để đáp ứng các nhu cầu. Kế hoạch nên nêu chính xác các mục tiêu tổng thể, thiết lập một kế hoạch hoạt động và nhiệm vụ nhằm đạt được những mục tiêu nói trên, quyết định đến những phạm vi của sự thành công và thiết lập các hệ thống cho việc giám sát và đánh giá.

Hướng dẫn về thực hiện lập kế hoạch cho các tổ chức giáo dục phòng tránh bom mìn được nêu rõ ở tiêu chuẩn IMAS 12.10.

Giám sát

Giám sát là một phần tất yếu trong chu trình dự án GDPTBM. Cùng với sự phê duyệt chính thức và đánh giá, giám sát còn cung cấp cho các bên tham gia thực hiện niềm tin cần thiết là các dự án GDPTBM đang đạt được các mục tiêu và mục đích đã thoả thuận theo một phương thức phù hợp, kịp thời và có thể trang trải được.

Giám sát thường liên quan đến đánh giá năng lực của các tổ chức thực hiện GDPTBM (về con người, quy trình, công cụ và phương pháp) và việc năng lực này được áp dụng như thế nào.

Giám sát là một quá trình liên tục, được thực hiện xuyên suốt quá trình thực hiện dự án nhằm cung cấp những phản hồi và thông tin về sự áp dụng, sự phù hợp và tính hiệu quả của các công cụ và phương pháp GDPTBM.

Hướng dẫn về giám sát chương trình và dự án giáo dục phòng tránh bom mìn được nêu rõ ở tiêu chuẩn IMAS 07.41.

Đánh giá

Đối với GDPTBM, đánh giá nhằm mục đích đo lường sự thu nhận kiến thức, thái độ và hành vi của các cộng đồng mục tiêu, đánh giá tác động và việc sử dụng các công cụ và phương pháp cụ thể, từ đó có những đề xuất nhằm thay đổi các công cụ và phương pháp đó. Trên thực tế, việc đánh giá GDPTBM thường khó mà đạt được như mong muốn vì nó

không thể xác định những liên hệ giữa nguyên nhân (ví dụ như các can thiệp GDPTBM) và tác động (ví dụ như thay đổi hành vi).

Đánh giá thường được tiến hành khi một dự án kết thúc nhưng nó cũng có thể được tiến hành ở một số giai đoạn giữa kỳ nhất định xuyên suốt vòng đời của dự án đó nhằm đánh giá tác động thực tế và chứng thực về sự tiếp tục của dự án. Hướng dẫn về đánh giá chương trình, dự án GDPTBM được nêu rõ ở tiêu chuẩn IMAS 14.20.

Sự công nhận các tổ chức và hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn

Sự công nhận về mặt tổ chức là quy trình trong đó một tổ chức thực hiện GDPTBM chính thức được công nhận là có đủ năng lực và khả năng để lập kế hoạch và quản lý các hoạt động GDPTBM một cách an toàn, hiệu quả và đầy đủ.

Sự công nhận về mặt điều hành là quy trình trong đó một tổ chức thực hiện GDPTBM được chính thức công nhận là có đủ năng lực và khả năng để thực hiện các hoạt động GDPTBM nhất định.

Đối với hầu hết các chương trình hoạt động phòng chống bom mìn, các cơ quan hoạt động phòng chống bom mìn ở cấp quốc gia sẽ là cơ quan có quyền công nhận. Các tổ chức quốc tế như Liên Hiệp Quốc hay các cơ quan ở tầm khu vực cũng có thể giới thiệu kế hoạch công nhận. Sự công nhận sẽ được đưa đến cho các trụ sở đại diện của tổ chức đó cho một thời kỳ hạn chế, thường là khoảng từ hai đến ba năm.

Hướng dẫn về sự công nhận tổ chức tổ chức và hoạt động GDPTBM được nêu rõ ở tiêu chuẩn IMAS 07.31.

Các quy tắc hướng dẫn về GDPTBM

Hướng dẫn các vấn đề và quy tắc cho các chương trình GDPTBM có thể được phân nhóm thành tám yêu cầu chung:

- sự tham gia của các bên liên quan
- các yêu cầu về sự điều phối
- sự hội nhập
- sự tham gia và quyền lực của cộng đồng
- quản lý và trao đổi thông tin
- xác định cộng đồng mục tiêu
- các phương pháp và công cụ giáo dục
- cung cấp các khoá tập huấn phù hợp và có hiệu quả đến những người chịu trách nhiệm thực hiện các dự án GDPTBM.

Những nguyên tắc này được xem xét trong mỗi tiêu chuẩn GDPTBM trong tài liệu các tiêu chuẩn quốc tế về giáo dục phòng tránh bom mìn-IMAS.

TIÊU CHUẨN 08.50: Thu thập dữ liệu và đánh giá nhu cầu GDPTBM

Một phần thiết yếu của bất kỳ chương trình hay dự án GDPTBM nào là việc đánh giá các nhu cầu và việc xây dựng hệ thống thu thập dữ liệu mà cho phép một tổ chức giáo dục GDPTBM lên kế hoạch, thực hiện, giám sát và đánh giá các hoạt động.

Mặc dù đánh giá nhu cầu nên được tiến hành trước việc lập kế hoạch và thực hiện một chương trình hay dự án GDPTBM, đó không phải là hoạt động chỉ diễn ra một lần mà là một nhiệm vụ luôn tiếp diễn nhằm xem xét kỹ các nhu cầu khác nhau, những khả năng thương tổn và sự kỳ vọng của các cộng đồng bị ảnh hưởng.

Mục đích của đánh giá nhu cầu

Mục đích của đánh giá nhu cầu trong GDPTBM là nhằm xác định, phân tích và đặt ưu tiên về các nguy cơ bom mìn ở địa phương, nhằm đánh giá năng lực và khả năng của cộng đồng thương tổn và để đánh giá các lựa chọn để triển khai GDPTBM.

Đánh giá nhu cầu nên tính đến cả nguồn thông tin sơ cấp và thứ cấp. Thông tin sơ cấp bao gồm các dữ liệu được thu thập trực tiếp ở cấp độ cộng đồng. Thông tin thứ cấp bao gồm các dữ liệu xuất phát từ các nguồn khác, ví dụ như dữ liệu từ các trung tâm hoạt động phòng chống bom mìn hay từ các nguồn của chính phủ, cơ quan khác.

Các nguyên tắc của việc thu thập dữ liệu

Các nguyên tắc cơ bản sau nên áp dụng trong quá trình thu thập dữ liệu:

- a) Khi dữ liệu được thu thập từ các nguồn thông tin thứ cấp thì nên nêu rõ nguồn thông tin được trích dẫn ấy như là người giữ bản quyền của các dữ liệu.
- b) Khi thông tin được cung cấp kín đáo, nên tôn trọng mong muốn của người trả lời phỏng vấn hoặc người cung cấp nguồn dữ liệu.
- c) Người phỏng vấn nên cẩn thận, không gợi lên sự kỳ vọng quá mức của cộng đồng khi thực hiện các hoạt động thu thập số liệu bằng cách ám chỉ rằng sẽ có hoạt động phòng chống bom mìn ngay lập tức.

-
- d) Nên cẩn thận để không tiến hành "khảo sát lại" một số cộng đồng, chẳng hạn như những nơi mà các tổ chức hoạt động phòng chống bom mìn trước đó đã đến và hỏi những câu hỏi tương tự.
 - e) Người phỏng vấn cũng nên tuân thủ những quy tắc ứng xử cơ bản khi tiến hành phỏng vấn như tỏ ra lịch sự, tôn trọng và không tò mò với đời tư của người được phỏng vấn.

Dữ liệu cần được thu thập

Thu thập dữ liệu và đánh giá nhu cầu cung cấp những nền tảng cho việc lập kế hoạch hoạt động. Dữ liệu thu thập được sẽ cho phép quyết định những vấn đề sau đây:

- a) Nhóm đối tượng mục tiêu (bằng cách thu thập dữ liệu về ai bị thương tích, ai đang chịu tác động của bom mìn);
- b) Địa bàn làm việc (bằng cách thu thập dữ liệu về nơi có người bị thương, nơi bị đe dọa ...);
- c) Các thông điệp (và hoạt động kèm theo) tùy theo từng nhóm đối tượng mục tiêu (bằng cách đánh giá xem người bị thương chấp nhận rủi ro thế nào);
- d) Cách tiếp cận và phương pháp có thể dẫn đến sự thay đổi hành vi;
- e) Các kênh truyền thông và cách mà các nhóm đối tượng mục tiêu trao đổi thông tin và học hỏi;
- f) Sự sắp đặt và hợp tác ở cấp độ tổ chức nhằm đưa ra các thông điệp GDPTBM và phản hồi khẩn cấp;
- g) Các nguồn lực hiện có và sự phân bổ chúng; và
- h) Khung thời gian cho dự án (bằng cách thu thập dữ liệu về bản chất và mức độ vấn đề bom mìn, và khung thời gian ước tính cho sự loại bỏ hết các tác động).

Đánh giá nên có mục tiêu và không có những thành kiến. Quá trình thu thập dữ liệu và phân tích nên rõ ràng, minh bạch.

TIÊU CHUẨN 12.10: Lập kế hoạch cho các chương trình và dự án GDPTBM

Lập kế hoạch là cách thức mà các tổ chức muốn thực hiện các chương trình, dự án GDPTBM tìm ra cách hiệu quả nhất nhằm hạn chế tối thiểu thương vong do bom mìn gây ra cho nhóm người dân mục tiêu thông qua nâng cao nhận thức và quảng bá sự thay đổi hành vi. Sự công nhận về mặt tổ chức đối với một tổ chức thực hiện GDPTBM thường dựa trên khả năng lập kế hoạch một cách hiệu quả do tổ chức đó thực hiện.

Các quy tắc chung

Lập kế hoạch đóng vai trò quan trọng đối với việc thực hiện chương trình có hiệu quả và nên dựa trên những đánh giá thận trọng và liên tục về nhu cầu của cộng đồng bị ảnh hưởng. Lập kế hoạch quyết định việc giám sát và đánh giá chương trình hay dự án sẽ được tiến hành như thế nào.

Lập kế hoạch cho GDPTBM nên được triển khai với sự hỗ trợ của các chương trình quốc gia phòng tránh bom mìn và đồng bộ với kế hoạch năm, hoặc được gắn liền với sự phát triển của chương trình khi nó còn đang được triển khai. Việc lập kế hoạch nên được liên kết chặt chẽ với những sáng kiến phát triển cộng đồng.

Quy trình lập kế hoạch

Bất kỳ quy trình lập kế hoạch nào cũng bao gồm việc thiết lập mục tiêu tổng thể của chương trình hay dự án, sau đó mới thiết lập các mục tiêu cụ thể và hoạt động khả thi nhằm đạt được mục tiêu tổng thể. Mỗi hoạt động nên đóng góp vào việc đạt được một mục tiêu cụ thể. Đối với mỗi hoạt động đã được lên kế hoạch thì nên chỉ rõ đầu vào (nguồn lực) cần thiết và các đầu ra mong đợi là gì. Các chỉ số và nguồn thông tin có thể đo lường được cho sự kiểm định nên được thiết lập cho việc đánh giá các kết quả đạt được đối với mỗi mục tiêu đề ra.

Một phương pháp lập kế hoạch như nói trên là thông qua sử dụng phân tích khung logic. Phương pháp này cho phép trình bày các hoạt động theo kế hoạch một cách rõ ràng (dưới dạng khung cơ cấu) với từng đơn vị tham gia tương ứng.

Lập kế hoạch phổ biến thông tin công cộng

Phổ biến thông tin công cộng đòi hỏi việc sử dụng phương tiện truyền thông đại chúng để chuyển tải các thông điệp đến quần chúng. Mức độ sử dụng và loại hình thông tin đại chúng phần lớn được sử dụng là rất khác nhau giữa các nước. Tuy nhiên, kế hoạch thực hiện nên lưu ý đến nhóm đối tượng mục tiêu và sự lựa chọn kênh truyền thông đại chúng sao cho tiếp cận được đến nhóm đối tượng đó.

Để làm việc này, nên tìm hiểu số lượng các khán thính giả xem/nghe các chương trình phát thanh, truyền hình khác nhau, số lượng báo, tạp chí phát hành và theo phạm vi phân vùng theo địa lý và nhân khẩu nếu có thể. Thời lượng, sự thường xuyên và mật độ của các thông điệp cũng nên được cân nhắc nhằm có được tác động tối đa.

Lập kế hoạch cho giáo dục và tập huấn

Có hai loại hoạt động giáo dục và tập huấn:

-
- a) tập huấn trực tiếp do các tổ chức thực hiện GDPTBM thực hiện
 - b) tập huấn tuyên truyền viên

Hai phương pháp này đều có thể vận dụng song song và thường thì các tổ chức sẽ bắt đầu với đào tạo trực tiếp sau đó mới hướng đến tập huấn tập huấn tuyên truyền viên.

Một phần quan trọng trong việc lập kế hoạch là xem xét xem việc đào tạo sẽ được tổ chức trực tiếp thực hiện hay thông qua các đối tác. Nếu thông qua đối tác thì phải lựa chọn đối tác thích hợp nhất nhằm chuyển tải các thông điệp có hiệu quả đến nhóm đối tượng mục tiêu. Sau đó, mới xem xét về thời gian và nguồn lực cần thiết để tập huấn và hỗ trợ cho những cộng tác viên.

Lập kế hoạch cho trao đổi thông tin hành động phòng chống bom mìn với cộng đồng

Trao đổi thông tin hoạt động phòng chống bom mìn đề cập đến hệ thống và quy trình được sử dụng để trao đổi thông tin giữa các nhà lãnh đạo cấp quốc gia, các tổ chức hành động phòng chống bom mìn và cộng đồng sống ở vùng bị tác động bởi bom mìn và có các hoạt động phòng chống bom mìn. Trao đổi thông tin về hoạt động phòng chống bom mìn tại cộng đồng nhằm đảm bảo cho các dự án phòng chống bom mìn biết được các nhu cầu và ưu tiên của cộng đồng.

Trao đổi thông tin hoạt động phòng chống bom mìn ở cộng đồng với người dân bị ảnh hưởng có lẽ nên bắt đầu trước các hoạt động rà phá, giúp phát triển năng lực ở cấp độ cộng đồng để đánh giá rủi ro, quản lý thông tin và hình thành các chiến lược giảm thiểu rủi ro ở địa phương. Điều này giúp cộng đồng thu thập các thông tin cần thiết để vận động các nhà tài trợ thích hợp cũng như trợ giúp hành động phòng chống bom mìn và các hoạt động hỗ trợ khác.

Yêu cầu đối với việc trao đổi thông tin này là nó phải thực hiện trước bất kỳ hoạt động rà phá bom mìn nào. Có nghĩa là các tổ chức làm GDPTBM và rà phá bom mìn cùng hoạt động trên một khu vực địa lý nên phối hợp với nhau thật chặt chẽ.

TIÊU CHUẨN 12.20: Thực hiện các chương trình và dự án GDPTBM

Thực hiện có hiệu quả một chương trình hay một dự án GDPTBM nên theo hướng dẫn của các tiêu chuẩn về thu thập dữ liệu và đánh giá nhu cầu (xem tiêu chuẩn IMAS 08.50) và lập kế hoạch (tiêu chuẩn IMAS 12.10) và nên có các phản hồi với những kết quả thu được từ việc đánh giá và giám sát.

Thực hiện chương trình hiệu quả nên được tiến hành với cơ cấu cộng đồng hiện có và các cấp chính quyền địa phương - đánh giá các thành viên có ảnh hưởng trong cộng đồng nhằm tạo thuận lợi cho sự ủng hộ thực hiện dự án. Một trong những nhân tố chủ chốt đảm bảo việc thực hiện chương trình có hiệu quả là thiết lập một cơ chế điều phối giữa các bên liên quan.

Các phương pháp thích hợp để thực hiện GDPTBM sẽ khác nhau tùy thuộc vào các loại hình hoạt động. Sau đây là một số yêu cầu cụ thể cho ba thành tố GDPTBM.

Tuyên truyền thông tin đến cộng đồng

Tuyên truyền thông tin đến cộng đồng, một phần của GDPTBM, là cách truyền thông tin một chiều thông qua kênh truyền thông đại chúng nhằm giảm thiểu thương vong do bom mìn gây ra thông qua nâng cao nhận thức về nguy cơ bom mìn cho cá nhân và cộng đồng từ đó dẫn đến thay đổi hành vi.

Các dự án về thông tin công cộng thường có thể là dự án GDPTBM đơn thuần, hoạt động một cách độc lập và thường triển khai trước các hoạt động phòng chống bom mìn khác. Trong tình huống tại nơi mới xảy ra xung đột, do hạn chế về thời gian và thiếu dữ liệu chính xác, thông tin công cộng thường là phương tiện truyền thông thực tế nhất cho việc chuyển tải các thông tin an toàn nhằm hạn chế rủi ro bom mìn. Nhìn nhận một cách công bằng, nó cũng là một phần của chiến lược toàn diện về ngăn ngừa nguy cơ bom mìn trong khuôn khổ chương trình hoạt động phòng chống bom mìn, hỗ trợ cho các hoạt động GDPTBM tại cộng đồng, rà phá bom mìn hay các hoạt động hỗ trợ khác.

Ngoài việc sử dụng kênh truyền thông đại chúng, thông tin công cộng cũng được tuyên truyền qua các "phương tiện truyền thông nhỏ" như là tờ rơi hay tranh cổ động. Các phương tiện truyền thông như thế thường được áp dụng cho những khu vực mà sự truy cập, tiếp cận với truyền thông đại chúng bị hạn chế hoặc là nhằm bổ trợ cho các phương tiện truyền thông đại chúng. Tranh cổ động, tờ rơi chỉ có giá trị giới hạn nhất định và vì thế thường được sử dụng để hỗ trợ cho các dự án GDPTBM ở quy mô rộng hơn.

Giáo dục và tập huấn

Giáo dục và tập huấn là một quá trình hai chiều bao gồm cả việc truyền tải và thu nhận kiến thức, thái độ và hành vi thông qua việc dạy và học.

Các hoạt động GDPTBM có thể được thực hiện trong môi trường chính quy hoặc không chính quy. Chẳng hạn, chúng có thể bao gồm giáo dục

giữa giáo viên và học sinh ở trường, giữa bố mẹ và con cái ở nhà, giáo dục giữa trẻ em với nhau, giáo dục đồng đẳng trong các môi trường giải trí và công việc, tập huấn về an toàn bom mìn cho các nhân viên viện trợ nhân đạo và sự phối hợp các thông điệp an toàn bom mìn trong các hoạt động an toàn lao động và sức khỏe.

Việc thực hiện các hoạt động GDPTBM cũng khác nhau tùy theo loại hình hoạt động được lên kế hoạch. Một số tổ chức thường tiến hành đào tạo trực tiếp cho cộng đồng bị nhiễm mìn còn một số khác lại phối hợp với các đối tác của mình để thực hiện giáo dục PTBM đến nhóm đối tượng mục tiêu. Thực hiện một chương trình tập huấn cộng tác viên sẽ tốn nhiều thời gian hơn so với phối hợp đào tạo cùng các đối tác trong các hoạt động đào tạo, hỗ trợ và giám sát.

Trao đổi thông tin

Trao đổi thông tin phòng chống bom mìn đề cập đến hệ thống và quy trình được sử dụng để trao đổi thông tin giữa các nhà lãnh đạo cấp quốc gia, các tổ chức phòng chống bom mìn và cộng đồng sống ở vùng bị tác động bởi bom mìn và có các hoạt động phòng chống bom mìn. Trao đổi thông tin về hoạt động phòng chống bom mìn tại cộng đồng nhằm đảm bảo cho các dự án hành động phòng chống bom mìn biết được các nhu cầu và ưu tiên của cộng đồng.

Trao đổi thông tin hành động phòng chống bom mìn ở cộng đồng với những người bị ảnh hưởng có lẽ nên bắt đầu trước các hoạt động rà phá, giúp phát triển năng lực ở cấp độ cộng đồng trong đánh giá rủi ro, quản lý thông tin và hình thành các chiến lược giảm thiểu rủi ro ở địa phương. Điều này giúp cộng đồng thu thập các thông tin cần thiết để vận động các nhà tài trợ thích hợp cũng như trợ giúp cho hoạt động phòng chống bom mìn và các can thiệp hỗ trợ khác.

Yêu cầu đối với việc trao đổi thông tin này là nó phải thực hiện trước bất kỳ hoạt động rà phá bom mìn nào. Có nghĩa là các tổ chức làm GDPTBM và rà phá bom mìn cùng hoạt động trên một khu vực địa lý nên phối hợp với nhau thật chặt chẽ.

TIÊU CHUẨN 14.20: Đánh giá chương trình và dự án GDPTBM

Mục đích của đánh giá trong thực hiện hoạt động phòng chống bom mìn là nhằm đánh giá các giá trị của chương trình và khẳng định các dự án có được triển khai đúng kế hoạch hay không. Các đánh giá này cùng những thông tin và phản hồi về các chiến lược chương trình, các đầu ra của dự án và nhận xét các đầu ra này có đáp ứng nhu cầu và các ưu tiên của bộ phận dân số bị nhiễm mìn hay không. Các đánh giá còn gọi những đề

xuất quan trọng có thể dùng để cải thiện các chương trình, dự án trong tương lai.

Đánh giá thường diễn ra khi dự án kết thúc hoặc khi hoàn thành một giai đoạn quan trọng nào đó của dự án, giám sát là một hoạt động liên tục được tiến hành trong suốt quá trình dự án.

Đánh giá và giám sát là các hoạt động hỗ trợ nhau, liên kết chặt chẽ với nhau nhưng có chức năng khác biệt và tách rời nhau. Trong GDPTBM, giám sát là quá trình mà các xem xét hoạt động GDPTBM và các đầu ra của dự án được đảm bảo chất lượng theo đúng kế hoạch đề ra hay không, còn đánh giá tập trung vào việc dự án có đạt được các mục tiêu đặt ra, tác động của dự án, độ tin cậy và bài học kinh nghiệm.

Các đánh giá có thể được thực hiện bởi chính tổ chức thực hiện GDPTBM hoặc bởi một cơ quan khác bên ngoài.

Mục đích của đánh giá bao gồm:

- a) nâng cao hiệu quả của chương trình/dự án đang được đánh giá
- b) thu thập kiến thức và rút kinh nghiệm để nhân rộng mô hình (các bài học rút ra và các cơ hội bị bỏ lỡ)
- c) đưa ra các kết quả dự án rõ ràng và có thể giải thích được.

Cụ thể hơn, đối với GDPTBM, đánh giá chương trình/dự án GDPTBM cần được chỉ ra so sánh với mục tiêu đặt ra ban đầu của dự án trong văn kiện dự án, và có thể bao gồm:

- a) sự phản ánh tỷ lệ tai nạn
- b) đo lường sự thu nhận kiến thức, thái độ, thói quen, thay đổi hành vi, sự giảm đi các nguy cơ đe dọa và tỷ lệ tai nạn ở nhóm cộng đồng mục tiêu, nơi đã diễn ra các hoạt động GDPTBM
- c) đánh giá tác động của việc sử dụng các phương pháp và công cụ GDPTBM
- d) xác định mức độ đáp ứng của dự án đối với nhu cầu và kỳ vọng của cộng đồng mục tiêu đối với GDPTBM

Năm tiêu chuẩn đánh giá cụ thể thường được sử dụng là: sự tương thích, tính hiệu quả, tính đầy đủ, sự tác động và sự bền vững.

Một đánh giá thường kiểm tra và xem xét lại các nhu cầu và thông tin thu thập được trong quá trình thu thập dữ liệu và đánh giá nhu cầu, xem xét lại mục tiêu và các chỉ số đã được xác định khi lập kế hoạch và đánh giá các đầu ra của GDPTBM, được khẳng định thông qua giám sát.

Các vấn đề cần được đánh giá

Sự tham gia của các bên liên quan: Nên có đánh giá về năng lực của các bên tham gia chương trình (cộng đồng bị nhiễm mìn, các tổ chức phòng chống bom mìn, chính phủ và các cơ quan viện trợ và nhóm người dân trong cộng đồng).

Sự điều phối: Nên có đánh giá về năng lực điều phối dự án GDPTBM. Tương tự, việc trình bày và phổ biến những phát hiện và đề xuất của quá trình đánh giá dự án cũng nên được điều phối thật tốt.

Sự lồng ghép: Các hoạt động giáo dục phòng tránh bom mìn nên được lồng ghép với các hoạt động phòng chống bom mìn, hoạt động nhân đạo và phát triển khác nhằm có được những tác động bổ trợ. Nên có một đánh giá về mức độ lồng ghép hoạt động GDPTBM với các hoạt động khác.

Sự tham gia và nâng cao năng lực cho cộng đồng: Các cộng đồng bị ảnh hưởng cần tham gia tích cực vào quá trình đánh giá, và cộng đồng được đánh giá nên nhận được các phản hồi về kết quả của quá trình đánh giá.

Trao đổi và quản lý thông tin: Nên có đánh giá về chất lượng thông tin thu thập được, cách thức phân tích, sử dụng và tính phù hợp đối với việc lập kế hoạch và đo lường các tác động của dự án ở từng giai đoạn của dự án. Cũng nên có đánh giá để nghiên cứu sự trao đổi thông tin giữa các cộng đồng bị nhiễm mìn và các tổ chức phòng chống bom mìn xem có hiệu quả và đầy đủ hay không.

Đánh giá mục tiêu phù hợp: Nên có đánh giá về tính phù hợp của các mục tiêu mà dự án GDPTBM đã đạt được và đang duy trì, cũng như đánh giá về tác động của dự án đối với nhóm đối tượng mục tiêu. Cụ thể đánh giá nên bao gồm cả đánh giá về quan điểm và đề xuất của nhóm đối tượng mục tiêu, đánh giá sự lựa chọn của họ và quá trình lựa chọn đó.

Giáo dục: Nếu có thể, nên xem xét đánh giá chất lượng của các tài liệu và phương pháp giáo dục. Điều này có thể bao gồm cả việc kiểm tra các thông điệp, các khoá tập huấn và các tài liệu.

Tập huấn: Đánh giá năng lực của đội ngũ cán bộ thực hiện GDPTBM và tính hiệu quả của chương trình đào tạo đội ngũ nhân viên có thể được coi là một phần của quá trình đánh giá. Ngoài ra, đội ngũ nhân viên đánh giá có khả năng tiếp xúc với bom mìn sẽ phải trải qua khoá tập huấn về phòng tránh bom mìn an toàn.

**Hướng dẫn Cải thiện Truyền thông
trong các Chương trình Giáo dục Phòng tránh Bom mìn**

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Hoàng Nam

Chịu trách nhiệm bản dịch và trình bày:

Dương Trọng Huế

Lê Thị Thuý Hằng

Giấy phép xuất bản số 70/GP-XB do Sở Văn hoá Thông tin tỉnh Quảng Trị cấp ngày 27/10/2005. Số lượng 200 quyển, khổ 16cm x 24cm tại Công ty in Quang cao Thương mại Quốc tế Hà Nội.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2006.

MINE!



MINE!
DANGER MINE



Geneva International Centre for
Humanitarian Demining
Centre International de
Démunage Humanitaire - Genève

Geneva International Centre for Humanitarian Demining

7bis, avenue de la Paix

P.O. Box 1300

CH - 1211 Geneva 1

Switzerland

Tel. (41 22) 906 16 60, Fax (41 22) 906 16 90

www.gichd.ch